



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**  
**Địa chỉ: 114 Trường Chinh, P. Phù Đổng, Pleiku, Gia Lai.**  
**Điện thoại: (0269.3823604 Fax: (0269) 3826365**  
**Website: <http://www.geccom.vn>**

# TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**



*Ngày 26 tháng 4 năm 2019*

## MỤC LỤC

1. Chương trình Đại hội .....	3
2. Nội quy làm việc .....	5
3. Danh sách Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu .....	9
4. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trong năm 2019 ..	10
5. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT năm 2018 .....	22
6. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của BĐH.....	26
7. Báo cáo thay đổi Phương án sử dụng vốn .....	36
8. Báo cáo tình hình quản lý quỹ khoa học công nghệ Công ty .....	38
9. Các Tờ trình Đại hội	
Tờ trình số 01 .....	42
Tờ trình số 02 .....	45
Tờ trình số 03 .....	46
Tờ trình số 04 .....	47
Tờ trình số 05 .....	49
Tờ trình số 06 .....	50
Tờ trình số 07 .....	51
Tờ trình số 08 .....	52
Tờ trình số 09 .....	55
Tờ trình số 10 .....	56
Tờ trình số 11 .....	57
10. Thê lệ bầu cử và hướng dẫn bầu cử.....	58
11. Đơn từ nhiệm, sơ yếu lý lịch ứng viên .....	64
12. Phụ lục 01: Danh sách các Công ty về việc thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan của Công ty .....	66
13. Biên bản Đại hội:.....	69

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Địa điểm : 489 Lý Thường Kiệt, Phường 8, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Thời gian : 08h00 (Thứ sáu), ngày 26 tháng 04 năm 2019

Thời gian	Stt	Nội dung Đại hội	Phụ trách
7h30		<b>Đón khách và phát tài liệu cho cổ đông</b>	Tổ Lễ tân và Khánh tiết
		<b>PHẦN I. THỦ TỤC KHAI MẠC</b>	
8h00	1	Báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự ĐH	ĐD Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h05	2	Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự	MC
8h10	3	<u>Giới thiệu và thông qua:</u>	
	a.	Nội quy làm việc tại ĐHĐCĐ	MC
	b.	Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018	MC
	c.	Thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	MC
	4	Phát biểu khai mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT
		<b>PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>	
8h20	5	<u>Thông qua các Báo cáo:</u>	
	a.	Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trong năm 2019	Ban chủ tọa (TV. HĐQT)
	b.	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT năm 2018	ĐD UBKT (Chủ tịch UBKT)
	c.	Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của BDH	Ban chủ tọa (TGD)
	d.	Báo cáo thay đổi Phương án sử dụng vốn	Ban chủ tọa
	e.	Báo cáo tình hình quản lý quỹ khoa học công nghệ Công ty	Ban chủ tọa
9h00	6	<u>Thông qua các Tờ trình:</u>	
	a.	Tờ trình v/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	Ban chủ tọa
	b.	Tờ trình v/v: Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan (là tổ chức/pháp nhân)	Ban chủ tọa
	c.	Tờ trình v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019	Ban chủ tọa
	d.	Tờ trình v/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh	Ban chủ tọa
	e.	Tờ trình v/: Phê duyệt đầu tư các dự án điện gió	Ban chủ tọa
	f.	Tờ trình v/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	Ban chủ tọa
	g.	Tờ trình v/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	Ban chủ tọa

<b>Thời gian</b>	<b>Stt</b>	<b>Nội dung Đại hội</b>	<b>Phụ trách</b>
	<i>h.</i>	Tờ trình v/v: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP	Ban chủ tọa
	<i>i.</i>	Tờ trình v/v: thông qua chủ trương chuyển sàn giao dịch chứng khoán GEG từ Upcom sang niêm yết tại HOSE	Ban chủ tọa
	<i>j.</i>	Tờ trình v/v: Thông qua Thù lao HĐQT & Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2019	Ban chủ tọa
	<i>k.</i>	Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT	Ban chủ tọa
9h30	7	Đại hội thảo luận và phát biểu của cơ quan ban ngành/ khách mời (nếu có)	Ban chủ tọa
10h00	8	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	Ban chủ tọa
10h15	9	Bầu bổ sung TV HĐQT	Ban kiểm phiếu, cổ đông
10h40		<b>Nghỉ giải lao</b>	Lễ tân, khánh tiết
11h00	10	Công bố kết quả biểu quyết đối với Báo cáo, Tờ trình; kết quả bầu cử	Ban Kiểm phiếu
<b>PHẦN III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>			
11h10	11	Thông qua biên bản đại hội	Ban thư ký
11h20	12	Phát biểu tổng kết Đại hội	Ban chủ tọa (Chủ tịch HĐQT)



**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

Nội quy này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tham dự và các bên liên quan tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

**Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi tham dự phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (nếu có nhu cầu xin mời Quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng Đại hội).

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
2. Có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết; ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
3. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; khi được mời phát biểu phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.
4. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết công khai.

5. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
6. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:
  - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
  - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
  - c) Phát thẻ biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
  - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách, tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - a) Phổ biến Nội quy làm việc của Đại hội đồng cổ đông và thể lệ bầu cử thành viên HĐQT;
  - b) Hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết công khai và phiếu bầu cử;
  - c) Tiến hành thu thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử;
  - d) Tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề và kết quả bầu cử.
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và thư ký Đại hội**

1. Đại hội đồng cổ đông bầu Ban chủ tọa để điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
  - a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua.
  - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - c) Có quyền nhưng không có nghĩa vụ hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
    - (i) Các thành viên tham dự không có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội; hoặc
    - (ii) Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự Đại hội; hoặc

(iii) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

(iv) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

d) Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

3. Ban thư ký có trách nhiệm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;

b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;

c) Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;

d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.

### **Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Cách thức tiến hành Đại hội:

a) Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ;

b) Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận ngoại trừ các vấn đề quy định tại Điều 8 khoản 2 điểm c dưới đây.

c) Đối với các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận:

(i) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;

(ii) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;

(iii) Tổ chức lại, giải thể công ty.

(iv) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty đã được kiểm toán;

3. Biên bản họp ĐHĐCĐ: tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.

4. Để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Ban chủ tọa (Chủ tịch HĐQT) thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong trường hợp không thực hiện ủy quyền thì xem như mặc nhiên đồng ý cho Ban chủ tọa (Chủ tịch HĐQT) biểu quyết thay mình tại Đại hội.

### **Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội**

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín). Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.

2. Cổ đông, đại diện Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
3. Cổ đông biểu quyết bằng cách dong thẻ biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.
4. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, sau đó xác định số phiếu biểu quyết không tán thành cuối cùng xác định số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Ban tổ chức Đại hội công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**Điều 10. Bầu cử thành viên HĐQT:**

Nguyên tắc và phương thức bầu cử quy định trong Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**





**DANH SÁCH (dự kiến)  
BAN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Kính thưa Đại hội,**

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tiến hành, Ban tổ chức kính trình Đại hội xem xét thông qua danh sách Ban Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

**I. Ban Chủ tọa:**

- |                       |                   |              |
|-----------------------|-------------------|--------------|
| 1. Ông Tân Xuân Hiến  | Chủ tịch HĐQT     | - Chủ tọa    |
| 2. Bà Nguyễn Thùy Vân | TV HĐQT – CT UBKT | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thái Hà  | Tổng Giám đốc     | - Thành viên |

**II. Ban Thư ký:**

- |                           |                      |              |
|---------------------------|----------------------|--------------|
| 1. Ông Mai Văn Định       | Chuyên viên pháp chế | - Trưởng ban |
| 2. Bà Lê Phan Hạnh Nguyên | Chuyên viên VPCT     | - Thành viên |

**III. Ban Kiểm phiếu:**

- |                           |                      |              |
|---------------------------|----------------------|--------------|
| 1. Bà Bùi Viêt Khánh Vân  | Chuyên viên TC – KH  | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Điều     | Chuyên viên VPCT     | - Thành viên |
| 3. Bà Trần Thị Hồng Nhung | Chuyên viên Pháp chế | - Thành viên |

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Kính thưa Quý vị cổ đông,**

**Kính thưa Đại hội,**

Hôm nay, ngày 26/4/2019, Hội đồng quản trị tổ chức phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai để thực hiện nhiệm vụ được quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tôi xin thay mặt cho HĐQT trình bày trước Đại hội “**Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và kế hoạch, phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019**”.

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Năm 2018 là năm thành công toàn diện của kinh tế Việt Nam, khi cả 12/12 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đều đạt và vượt mục tiêu đề ra; bên cạnh đó là nhiều con số tăng trưởng ấn tượng đáng chú ý. Tăng trưởng GDP trong năm 2018 đạt mức kỷ lục 7,08%, ghi nhận tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm qua, lạm phát được kiểm soát thành công ở mức 3,54%, đạt suất sắc 89% so với kế hoạch 4%. Trong năm 2018, Việt Nam đã thu hút thêm 3.046 dự án với tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của NĐT nước ngoài là 35,5 tỷ USD. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút FDI lớn nhất trong năm với 16,6 tỷ USD chiếm 47%, tiếp đến là lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản với 6,6 tỷ USD chiếm 19%. Mặc dù lượng vốn đăng ký cấp mới chỉ đạt 99% so với cùng kỳ năm 2017 nhưng FDI giải ngân lại đạt con số kỷ lục 19 tỷ USD, tăng gần 2 tỷ USD. Để không ngừng thu hút các khoản đầu tư lớn từ nước ngoài, việc đảm bảo nguồn cung Năng lượng ổn định, đặc biệt là Điện năng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh là một trong những điều kiện tiên quyết.

Tính đến ngày 31/12/2018, dân số Việt Nam ước tính là 96,9 triệu người, tăng 950.346 người so với năm trước. Việc tăng dân số đã góp phần tạo điều kiện thúc đẩy nhu cầu điện năng gia tăng mạnh mẽ. Đứng trước thực trạng nhu cầu lớn trong khi nguồn cung còn hạn chế chưa đáp ứng kịp thời, việc phát triển các nguồn sản xuất điện năng truyền thống như Nhiệt điện, Thủy điện ngày càng trở nên khó khăn do tiềm năng không còn nhiều và các nguồn lực bị giới hạn; nguồn nhiên liệu hóa thạch khai thác trong nước đã đến mức giới hạn và suy giảm trong thời gian tới; giá dầu, than, khí đốt tăng cao và chủ yếu sẽ phải nhập khẩu... Biến đổi khí hậu do đốt cháy nhiên liệu gốc hóa thạch cùng với các hiện tượng thời tiết cực đoan cũng đang trở thành vấn đề thời sự, Chính phủ tại nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam đã chủ trương khuyến khích phát triển Năng lượng xanh, NLTT nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ Năng lượng cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội,

giảm thiểu sự phụ thuộc vào Năng lượng truyền thống và đồng hành với các nỗ lực quốc tế hướng tới giảm thiểu các-bon, đối phó với biến đổi khí hậu.

Nắm bắt chủ trương của Chính phủ, tiềm năng phát triển nguồn NLTT, cùng với sự tham gia của các CĐ chiến lược là những tên tuổi lớn trên thế giới, GEC đã mạnh dạn, tự tin tìm hiểu, nghiên cứu, học hỏi và cộng hưởng khéo léo các nguồn lực nhằm đẩy nhanh đầu tư NLTT.

Với sự chủ động và tiên quyết từ HĐQT, GEC chủ trương mở đầu câu chuyện NLTT năm 2018 bằng việc cho ra đời những thành phẩm ĐMT đầu tiên. Cuối năm 2018, cả nước có 10.000 MW ĐMT được các NĐT đăng ký, trong đó 8.100 MW được bổ sung quy hoạch cho 121 dự án. Tuy nhiên, GEC lại chính là nhà tiên phong, cánh chim đầu đàn trong việc hiện thực hóa các mục tiêu về NLTT với 117 MWp đầu tiên hòa lưới điện quốc gia, nâng tổng công suất phát điện của GEC lên 168 MW, tăng gấp đôi công suất của năm 2017.

### KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 CỦA GEC (BÁO CÁO RIÊNG)

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	SS TH/KH	TH 2017	SS 2017
Tổng doanh thu	346,9	392,8	113%	350,4	112%
Tổng chi phí	235,6	243,7	103%	212,0	115%
Lợi nhuận trước thuế	111,3	149,1	134%	138,4	108%
Lợi nhuận sau thuế	94,7	138,3	146%	130,7	106%

Tổng doanh thu của GEC năm 2018 đạt 392,8 tỷ đồng vượt 13% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế 2018 đạt 138,3 tỷ đồng vượt 46% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2018 đạt 581,4 tỷ đồng vượt 4% so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế 2018 hợp nhất đạt 187,3 tỷ đồng, bằng 89% so với 2017 do tăng chi phí lãi vay cho các dự án điện mặt trời. Cụ thể theo bảng sau:

### KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 HỢP NHẤT

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	SS TH/KH	TH 2017	SS 2017
Tổng doanh thu	546,5	581,4	106%	559,3	104%
Tổng chi phí	376,3	374,4	99%	328,9	114%
Lợi nhuận trước thuế	170,2	206,9	122%	230,4	90%
Lợi nhuận sau thuế	154,6	187,3	121%	209,3	89%

- Trong năm 2018, mặc dù công tác vận hành tại 14 NMTĐ hiện hữu trong các tháng đầu năm và hai tháng cuối năm không cao do lượng nước đổ về các nhà máy giảm, thời tiết hạn hán, nhưng bù lại thời tiết lại trở nên thuận lợi hơn vào cuối quý 2 với lượng mưa khá lớn nên nước đổ về các NMTĐ được duy trì ở mức cao. Bên cạnh đó, việc điều tiết nguồn nước tối ưu, đảm bảo công tác vận hành liên tục, giảm thiểu tối đa thời gian xử lý các sự cố nên hiệu quả kinh doanh 2018 của 14 nhà máy vượt kế hoạch hoạch đặt ra. Công tác sửa chữa định kỳ các nhà máy được

hoàn thành đúng kế hoạch, trong quá trình thực hiện luôn bám sát thực tế vận hành nhằm kiểm soát chi phí sửa chữa.

- Đúng trước những chu kỳ biến động không thể tránh được của thời tiết, Công ty đã kịp thời đẩy mạnh phát triển điện mặt trời. Trong năm 2018, các Ban tư vấn quản lý dự án đã thể hiện vai trò tích cực trong công tác đền bù, triển khai dự án, thường xuyên cập nhật, theo sát tiến độ triển khai các hạng mục, để từ đó đề xuất giải pháp thi công tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, các giải pháp khắc phục những vấn đề phát sinh trong quá trình thi công. Trong Quý 4/2018, Công ty đã thành công lần lượt đưa vào vận hành hai nhà máy ĐMT đầu tiên tại Việt Nam là Phong Điền – Huế công suất 48 MWp và Krông Pa – Gia Lai công suất 69 MWp, tổng sản lượng điện trung bình của 2 nhà máy vào khoảng 162,7 triệu kWh/năm. Do hai nhà máy ĐMT mới chỉ đi vào vận hành vào quý 4 nên sự thay đổi trong cơ cấu trong doanh thu điện trong năm 2018 không lớn, sản lượng điện mặt trời chiếm khoảng 5% trong tổng sản lượng và doanh thu điện mặt trời chiếm khoảng 8% trong cơ cấu doanh thu điện.
- Bên cạnh mảng doanh thu chính từ điện, doanh thu tới từ các mảng khác bao gồm doanh thu cung cấp dịch vụ và doanh thu xây lắp cũng tăng nhẹ trở lại về cả tỷ trọng lẫn giá trị trong năm 2018.
- Đồng thời với những kinh nghiệm quý báu tích lũy được trong quá trình xây dựng, vận hành, quản lý các dự án ĐMT đầu tiên, Công ty đang đẩy mạnh phát triển dịch vụ O&M cho các dự án ĐMT, dự kiến sẽ góp phần đa dạng hóa doanh thu Công ty trong thời gian tới.
- Tiếp tục triển khai công tác Đánh giá tác động môi trường xã hội (ESIA) cho tất cả dự án ĐMT đang triển khai và thực hiện đánh giá E&S cho các NMTĐ Công ty đang nghiên cứu M&A nhằm đảm bảo tất cả các nhà máy đang vận hành cũng như các dự án đang đầu tư, vận hành trong tương lai đều tuân thủ các quy định EHSS theo tiêu chuẩn IFC.
- Triển khai sửa chữa, cải tạo cảnh quan nhà máy, trang bị công cụ dụng cụ phục vụ đời sống sinh hoạt tại các nhà máy nhằm tạo ra môi trường làm việc thân thiện, góp phần gia tăng năng suất lao động.
- Với mục tiêu ngày càng hiện đại hóa trong công tác quản lý, GEC đã triển khai dự án Phần mềm quản trị doanh nghiệp - ERP nhằm kết nối các bộ phận thành một hệ thống, hoạch định và quản lý tài nguyên, cung cấp thông tin hoạt động tổng thể để hỗ trợ các bộ phận chuyên môn thực hiện công việc hay ra quyết định của các lãnh đạo, dự kiến hệ thống sẽ đi vào vận hành cuối Quý II/2019.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy, đồng thời liên tục cập nhật các văn bản pháp luật mới và phổ biến đến các đơn vị, đảm bảo cơ sở pháp lý trong công tác triển khai dự án.
- Trong năm 2018, hoạt động tài chính của Công ty cũng đạt được nhiều kết quả tích cực khi đưa vào vận hành 2 nhà máy Phong Điền và Krông Pa. Đồng thời, nhờ công tác tăng vốn thành

công, tổng tài sản của công ty đã được gia tăng đáng kể, tổng tài sản tăng gấp 2,63 lần so với năm 2017, tỷ lệ tăng trưởng kép giai đoạn 2015 – 2018 là 32,3%. Bên cạnh đó, nguồn vốn chủ sở hữu cũng tăng gấp 1,83 lần so với năm 2017, tỷ lệ tăng trưởng kép trong giai đoạn 2014 - 2018 là 27,5%.

- Ngoài ra, để chuẩn bị nguồn vốn triển khai dự án, đầu tư và M&A dự án, Công ty đã tiếp cận với các tổ chức tín dụng nhằm nghiên cứu, đàm phán và lựa chọn các nguồn vốn ưu đãi dành cho đầu tư các dự án năng lượng sạch. Hiện nay, việc các tổ chức tài chính cam kết hỗ trợ vốn đầu tư cho dự án của Công ty đã góp phần thay đổi cơ cấu nợ của công ty, tỷ lệ nợ ngắn hạn tăng 5,1 lần so với năm 2017, tỷ lệ nợ dài hạn tăng 6,01 lần so với năm 2017.

## 2. Hội đồng quản trị

### 2.1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT trong năm 2018:

Những thay đổi của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

- Vào ngày 26/03/2018, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và thống nhất thông qua thôi nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và thôi tham gia vào HĐQT đối với Ông Thái Văn Chuyên. Thống nhất bầu Ông Tân Xuân Hiến làm Chủ tịch HĐQT Công ty, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
- Vào ngày 18/9/2019, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018, thống nhất thông qua thôi nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Thái Văn Chuyên (từ ngày 26/3/2018) và Ông Yasushi Ujioka (từ ngày 18/9/2018). ĐHĐCĐ bất thường thống nhất bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Ông Andrew Mark Affleck, Bà Đỗ Thu Ngân, Bà Nguyễn Thuỳ Vân, Bà Phạm Ngọc Thanh Mai và thống nhất thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

**Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị đến nay như sau:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Tân Xuân Hiến	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Deepak Chand Khanna	Thành viên HĐQT – Thành viên Ủy ban kiểm toán
3	Bà Nguyễn Thuỳ Vân	Thành viên HĐQT độc lập – chủ tịch Ủy ban kiểm toán
4	Bà Đỗ Thu Ngân	Thành viên HĐQT độc lập
5	Ông Andrew Mark Affleck	Thành viên HĐQT
6	Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	Thành viên HĐQT – Thành viên Ủy ban kiểm toán

## 2.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị.

### a. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty mẹ:

*ĐVT: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	SS TH/KH
Tổng doanh thu	346,9	392,8	113%
Tổng chi phí	235,6	243,7	103%
LNTT	<b>111.3</b>	<b>149.1</b>	134%
LNST	<b>94.7</b>	<b>138.3</b>	<b>146%</b>

### b. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số	Quyết nghị	Tiến độ thực hiện
01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	Chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt, với mức chi trả là 10%	Đã hoàn thành
	Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	Đã hoàn thành
	Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty	Đã hoàn thành
	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018	Đã hoàn thành
	Thông qua tổng mức thù lao và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018 (tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018)	Thực hiện chi trả thù lao hàng tháng: mức thù lao giữ nguyên như năm 2017, bỏ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT
02/2018/NQ-ĐHĐCĐ	Bãi bỏ ngành nghề 7730 và 6499 và sửa đổi Điều lệ liên quan đến việc bãi bỏ ngành nghề	Đã hoàn thành
	Thay đổi cơ cấu tổ chức công ty theo hướng bỏ Ban kiểm soát: - Đại hội đồng cổ đông - Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Hoàn thành

### c. Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các quyết định HĐQT:

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 40 cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát, Ban Điều hành. Ngoài các cuộc họp trực tiếp, HĐQT đã biểu quyết bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền mang tính cấp bách. Tính đến ngày 31/12/2018, HĐQT đã thông qua 40 nghị quyết. Trong đó các nội dung trọng yếu HĐQT đã thông qua cụ thể như sau:

- ✓ Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018;

- ✓ Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật, Công ty và tình hình hoạt động của Công ty;
- ✓ Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018: Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
- ✓ Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch sửa chữa thường xuyên, kế hoạch sửa chữa lớn và thay thế thiết bị các Nhà máy thủy điện năm 2019;
- ✓ Bổ nhiệm Nhân sự Quản lý đảm bảo Công tác Quản trị, điều hành Công ty;
- ✓ Thông qua các nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển NLTT, bao gồm: phê duyệt dự án đầu tư, lựa chọn tổng thầu EPC để triển khai dự án; quyết định về tài chính của dự án như phê duyệt việc vay vốn, phát hành trái phiếu và tăng vốn điều lệ. Với các quyết sách nhanh chóng, kịp thời này, trong năm 2018 Công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy ĐMT Phong Điền – 48MWp tại Thừa Thiên Huế, Nhà máy ĐMT Krông Pa – 69MWp tại Gia Lai; và huy động đủ vốn cho các dự án Nhà máy ĐMT TTC Hàm Phú 1, TTC Hàm Phú 2, TTC Đức Huệ 1, TTC Đức Huệ 2, Trúc Sơn để triển khai và đóng điện trong năm 2019.
- ✓ Và các công tác khác thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định.

### **2.3 Báo cáo hoạt động từng thành viên HĐQT trong năm 2018:**

Trong năm 2018, HĐQT hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; đặc biệt hướng tới phù hợp với thông lệ quản trị quốc tế tốt. Công ty đã dần hoàn thiện mô hình QTDN thông qua bổ sung thêm thành viên HĐQT Độc lập, bãi bỏ BKS và thành lập UBKT để đảm bảo các hoạt động quản trị đạt hiệu quả, tuân thủ chiến lược đề ra. Các Thành viên HĐQT hoạt động một cách tích cực, mẫn cán; giải quyết công việc một cách chuyên nghiệp. Mỗi thành viên đều phát huy tốt khả năng, đáp ứng được sự tin tưởng của các CĐ tin tưởng, giao phó. Kết quả hoạt động của HĐQT thể hiện qua các yếu tố sau:

- Hầu hết tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT
- Đưa ra các quyết sách kịp thời giúp cho 2 dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Điền và Krông Pa đưa vào vận hành thương mại vượt tiến độ; dự án điện mặt trời Hàm Phú 2 và Đức Huệ 1 đảm bảo tiến độ đóng điện trước 30/6/2019.
- Tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn hoạt động môi trường và xã hội: đánh giá các tác động của các dự án ĐMT đối với vấn đề sinh kế của người dân bản địa; ngăn ngừa ô nhiễm; sức khỏe, an toàn và an ninh cộng đồng; bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững; người dân tộc thiểu số...xây dựng chính sách giao dịch có liên quan; cơ chế tổ chức, hoạt động UBKT.
- Tham gia đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng về quản trị doanh nghiệp.
- Kiểm soát chặt chẽ các giao dịch với Bên liên quan.
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo phân công phân nhiệm các thành viên HĐQT.



## 2.4 Thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

Thù lao và kinh phí hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2018 được chi trả theo đúng mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua, cụ thể qua như sau:

STT	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG	THÙ LAO
	<b>Hội đồng quản trị</b>		48.000.000 Đồng/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	12.000.000 Đồng/tháng
2	Thành viên HĐQT	5	9.000.000 Đồng/tháng
STT	CHỨC DANH		THÙ LAO
	<b>Ban kiểm soát</b>		21.000.000 Đồng/tháng
4	Trưởng BKS	1	9.000.000 Đồng/tháng
5	Thành viên BKS	2	6.000.000 Đồng/tháng

- ✓ Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2018 (có tháng lương 13) là: 749.879.033 đồng.
- ✓ Tổng mức thù lao và dự trù kinh phí thực hiện trong năm 2018: 1.689.134.527 đồng.

## 3. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2018, ngoài các phiên họp định kỳ, bất thường, HĐQT còn thường xuyên dự các phiên họp giao ban mở rộng với Ban điều hành nhằm kịp thời hỗ trợ và đưa ra các chính sách, chủ trương đáp ứng cho công tác quản trị, điều hành của Công ty. Công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong năm 2018, cụ thể như sau:

- Ban Điều hành Công ty đứng đầu là Tổng Giám đốc và 4 Phó Tổng Giám đốc. Trong năm qua, Ban Điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018, và các chủ trương của HĐQT.
- Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được giao, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động và thương hiệu của Công ty. Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời.
- Định kỳ hàng tháng, hàng quý, HĐQT đánh giá việc thực hiện của Ban điều hành theo nghị quyết HĐQT định kỳ và bất thường. Một số công việc chưa được Ban điều hành thực hiện đúng thời hạn HĐQT giao tuy nhiên các công việc này đã được Ban điều hành nỗ lực hoàn tất trong năm 2018.
- Trong năm 2018, HĐQT đã thống nhất phê duyệt thay đổi mô hình tổ chức công ty: mô hình mới nhằm tối ưu công tác quản trị - điều hành bao gồm các chức năng chỉ đạo - triển khai - giám sát - báo cáo, việc sắp xếp Sơ đồ tổ chức theo các dòng sản phẩm Năng lượng và các chức năng hỗ trợ, nhằm tạo sự chuyên môn hóa, cụ thể với các việc sắp xếp các phòng ban hiện hữu thành các Khối: Khối Phát triển dự án, Khối Điện Thủy điện, Khối Điện năng & Năng lượng khác; Khối Kỹ thuật, Khối Tài chính...
- Ngoài ra HĐQT dựa trên các báo cáo kiểm tra của Ban kiểm soát và Ủy Ban kiểm toán để đánh giá tính tuân thủ của Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động Công ty.



**4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2019:**

Mục tiêu đến hết năm 2019, GEC sẽ sở hữu một danh mục các dự án Năng lượng với tổng công suất 395 MW bao gồm Thủy điện 84,1 MW và ĐMT 311 MW, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng, định hướng một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản sau:

**KẾ HOẠCH KINH DOANH CÔNG TY MẸ**

*ĐVT: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2018	SS 2018
Tổng doanh thu	663,8	392,8	169%
Tổng chi phí	506,8	243,7	208%
Lợi nhuận trước thuế	157,1	149,1	105%

**Đối với kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019:**

- ✓ Tổng doanh thu: 1.013,8 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 240,2 tỷ đồng

Với mục tiêu tiếp tục giữ vững vị thế nhà phát triển ĐMT hàng đầu Việt Nam, HĐQT đề ra phương hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

Mục tiêu chính	Định hướng hoạt động
<b>Chiến lược kinh doanh</b>	<p>- Tiếp cận, tham gia thị trường điện cạnh tranh theo định hướng phát triển chung của Ngành Điện Việt Nam nhằm phát huy hiệu quả các nhà máy điện thuộc GEC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tận dụng ưu thế hợp đồng mua bán điện theo Biểu giá chi phí tránh được đối với các NMTĐ có quy dưới 30 MW</li> <li>+ Tận dụng ưu thế hợp đồng mua bán điện theo giá cố định 9,35 cent/kWh của các nhà máy ĐMT theo cơ chế hỗ trợ của Chính phủ</li> </ul> <p><b>- Thủy điện bán lẻ tại Khu vực ChuPrông - Gia Lai:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hiện đại hóa hoạt động kinh doanh bán lẻ điện thông qua hệ thống thiết bị tự động đo đếm, các phần mềm hỗ trợ khách hàng tiêu dùng</li> <li>+ Tiếp tục triển khai công tác chống tổn thất đảm bảo dưới 5% tại các trạm/khu vực có tổn thất lớn</li> <li>+ Kết hợp mở rộng mạng lưới cung cấp điện đến người tiêu dùng trong Khu vực nhằm gia tăng số lượng khách hàng tiêu dùng điện hiện nay, mỗi năm có thêm 200 khách hàng mới</li> <li>+ Chuyên nghiệp hoá từ khâu cung cấp điện cho đến chăm sóc khách hàng tiêu dùng điện để xây dựng nền tảng vững chắc khi tham gia thị trường điện cạnh tranh</li> </ul> <p><b>- ĐMT:</b></p>

+ Bên cạnh các dự án ĐMT đang triển khai và đóng điện như kế hoạch 2019, GEC tiếp tục tìm kiếm, tiếp cận các Tỉnh thông thoáng về đường truyền để nắm bắt cơ hội phát triển nhanh

+ Linh hoạt những phương án phát triển mới tại một số vùng tại Lào, Campuchia, khi các chủ đầu tư đã có hợp đồng mua bán điện nhưng chưa thể triển khai dự án, thông qua các giải pháp tài chính phối hợp tối ưu từ nhà thầu EPC

**- Điện gió:**

+ Hoàn tất các công tác BSQH, lập và thẩm định hồ sơ và thiết kế kỹ thuật cho các dự án Điện Gió với tổng công suất khoảng 250 MW tại các vị trí tiềm năng tại Tây Nam Bộ, Tây Nguyên...

+ Tìm kiếm các đối tác để có thể song hành phát triển các dự án Điện Gió vốn có suất đầu tư lớn khoảng 35 tỷ đồng/MW cho dự án trên bờ và 45 tỷ đồng/MW cho dự án ngoài khơi, hỗ trợ lực đẩy “tạo hàng” cho lĩnh vực NLTT của GEC

**\* Kế hoạch kinh doanh năm 2019 dự kiến:**

**- Tổng sản lượng kế hoạch: 374,9 triệu kWh, trong đó:**

✓ Thủy điện: **210,1 triệu kWh**, bằng 95% so với thực hiện năm 2018 là 220,1 triệu kWh (KH được xây dựng trên cơ sở bình quân 5 năm).

✓ Điện mặt trời: **164,8 triệu kWh** (KH được xây dựng trên cơ sở tính toán và cam kết của các nhà thầu EPC).

**- Doanh thu điện kế hoạch: 580,9 tỷ đồng (chưa bao gồm thuế, phí), trong đó:**

✓ Thủy điện: **230,3 tỷ đồng**, bằng 95% so với thực hiện năm 2018 là 242,6 tỷ đồng.

✓ Điện mặt trời: **350,6 tỷ đồng**.

**- Doanh thu dịch vụ kế hoạch 2019: 6,9 tỷ đồng, bằng 68% so với 2018, trong đó:**

✓ Dịch vụ quản lý vận hành : 2,1 tỷ đồng

✓ Dịch vụ thí nghiệm, tư vấn : 4,8 tỷ đồng

**- Doanh thu tài chính kế hoạch: 51,8 tỷ đồng, bằng 82% so với 2018, trong đó:**

✓ Thu nhập từ lãi cho vay vốn : 14,6 tỷ đồng

✓ Thu cổ tức từ các Công ty GEC đầu tư : 37,2 tỷ đồng

**- LN trước thuế: 157,1 tỷ đồng.**

<p><b>Chiến lược tài chính</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên nghiệp hóa hoạt động Thị trường vốn và Quan hệ đầu tư:</li> <li>+ Nâng cao vị thế cổ phiếu GEG trên thị trường tài chính, thu hút vốn đầu tư nước ngoài</li> <li>+ Xây dựng cấu trúc vốn tối ưu theo định hướng đa dạng hóa các kênh huy động vốn: Cấp tín dụng dài hạn thông qua hình thức cho vay trực tiếp dự án, phát hành gói trái phiếu quốc tế vào khoảng 50-100 triệu USD đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư đến năm 2020</li> <li>+ Kêu gọi hợp tác đầu tư với các NĐT nước ngoài trên góc độ từng dự án</li> <li>- Đảm bảo thanh khoản với tỷ lệ đòn bẩy phù hợp cho từng thời kỳ với mục tiêu:</li> <li>+ Tỷ lệ tài trợ ban đầu cho các dự án tối thiểu ở mức 70% tổng chi phí đầu tư</li> <li>+ Nguồn vốn còn lại sử dụng VCSH thông qua việc giữ lại LN tái đầu tư hoặc huy động vốn từ CD ở những thời điểm phù hợp đáp ứng nhu cầu phát triển</li> <li>+ Điều phối nguồn vốn hiệu quả cho các dự án</li> <li>- DT và LN trước thuế hợp nhất tới năm 2022 lần lượt đạt gần 3.000 tỷ đồng và hơn 652 tỷ đồng</li> </ul>
<p><b>Chiến lược quản lý vận hành</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng bộ cẩm nang hoàn chỉnh gồm các quy trình, quy định vận hành chuyên nghiệp, hiện đại trên cơ sở tiếp thu kinh nghiệm từ các đơn vị, đối tác quốc tế trong lĩnh vực Năng lượng nhằm đảm bảo công tác vận hành an toàn và hiệu quả</li> <li>- Xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật chuyên nghiệp, chủ động trong mọi hoạt động quản lý và vận hành tại các nhà máy NLTT</li> <li>- Hiện đại hóa công tác quản lý vận hành thông qua các giải pháp tự động hoá, các phần mềm chuyên dụng nhằm nâng cao tính chủ động, giảm dần lao động phổ thông và sai sót do yếu tố chủ quan trong hoạt động vận hành tại các nhà máy</li> <li>- <b>Thủy điện:</b></li> <li>+ Hoàn thiện hoạt động của tất cả các NMTĐ của GEC và các CTTV thông qua các phương án sửa chữa, cải tạo hướng đến tối ưu hoá công tác vận hành</li> <li>+ Đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động các NMTĐ ĐăkPiHao 2, Ayun Hạ, IaMeur 3, Hmun... hướng đến nâng cao năng lực sản xuất</li> <li>+ Từng bước đầu tư các thiết bị tự động hoá công tác quản lý vận hành tại các nhà máy</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nâng công suất 5% sản lượng lên mục tiêu 90 MW</li> <li>+ Phối hợp cùng với Hội đồng Khoa học các công trình thủy công xác định các kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng trên cơ sở tối ưu chi phí, tiết kiệm nhưng vẫn bảo đảm chất lượng, theo đúng lịch định kỳ nhằm tối ưu hoạt động Công ty</li> <li>+ Nghiên cứu hướng đi tối ưu để tránh tối đa những tổn thất bán lẻ tại cụm phát điện ChuPrông - Gia Lai</li> </ul> <p><b>- Khối Kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từng bước đóng góp tỷ trọng lớn hơn trong DT và LN GEC từ năm 2019 trở đi</li> <li>+ Đảm bảo trách nhiệm cao nhất và vai trò chủ đạo then chốt trong việc triển khai các dự án ĐMT tự làm, không thông qua nhà thầu EPC như hiện nay</li> <li>+ Phối hợp hiệu quả với các chuyên gia Ấn Độ xây dựng đội ngũ kỹ sư O&amp;M lành nghề, xây dựng mô hình O&amp;M hoàn chỉnh, đảm bảo các nhà máy tập trung vận hành, kỹ thuật điều phối kế hoạch sửa chữa, O&amp;M tập trung giám sát hệ thống Sacada phân tích dữ liệu và cảnh báo</li> <li>+ Hoạt động O&amp;M hiệu quả cho toàn bộ các nhà máy ĐMT trong GEC cũng như thực hiện chào bán dịch vụ cho các nhà máy khác ngoài thị trường nhằm đa dạng hóa nguồn DT cho GEC</li> <li>+ Hoàn thiện hệ thống ERP theo kế hoạch, nâng cao hiệu quả vận hành doanh nghiệp cũng như hoạt động giám sát</li> </ul>
<p><b>Chiến lược đầu tư và M&amp;A</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Với phương châm sử dụng tối ưu hoá nguồn NLTT của tự nhiên, GEC tích cực tìm kiếm các dự án tiềm năng, đánh giá hiệu quả để thực hiện kế hoạch M&amp;A đặc biệt là cơ hội phát triển Thủy điện tại Lào, Điện Gió tại các Khu vực tiềm năng của Tây Nam Bộ và Tây Nguyên</li> <li>- Định hướng đến 2025, GEC và các CTTV sẽ trở thành đơn vị tư nhân lớn nhất trong lĩnh vực NLTT với danh mục đầu tư đa dạng từ Thủy điện, ĐMT, Điện gió đến Điện rác</li> <li>- Hình thức đầu tư sẽ là tự chủ từ khâu tìm kiếm, khảo sát, phát triển dự án đến khi hoàn tất công tác xây dựng và đưa vào hoạt động các nhà máy NLTT của GEC cũng như thuộc CTTV</li> <li>- Trên cơ sở những kết quả đạt được trong hoạt động đầu tư các Nhà máy ĐMT năm 2018, GEC phấn đấu tự chủ hoàn toàn trong việc triển khai đầu tư các Nhà máy ĐMT</li> <li>- Dự kiến trong năm 2019, GEC sẽ khởi công và tự triển khai xây dựng ít</li> </ul>

	nhất 2 Nhà máy ĐMT mới ngoài 4 Dự án thực hiện thông qua nhà thầu EPC
<b>Chiến lược R&amp;D</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục làm chủ công nghệ, nghiên cứu các giải pháp tối ưu và các giải pháp tự động hoá tại các nhà máy Năng lượng:</li> <li>+ Nghiên cứu và làm chủ công nghệ tại các NMTĐ thông qua hoạt động kiểm tra, thí nghiệm thiết bị định kỳ</li> <li>+ Chủ động chế tạo các thiết bị thay thế nhằm đảm bảo công tác vận hành ổn định, an toàn và liên tục</li> <li>+ Hợp định kỳ Hội đồng Khoa học các công trình thủy công để tối ưu hoạt động</li> <li>+ Nghiên cứu, chế tạo các thiết bị điện, điện tử phục vụ nhu cầu nội bộ và từng bước cung cấp cho các khách hàng bên ngoài như hệ thống tủ bảng điện, tủ kích từ trong các NMTĐ, Robot lau pin tại các dự án ĐMT, inverter hoà lưới cho các hệ thống áp mái...</li> <li>- Tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực NLTT với mục tiêu tối ưu hoá hoạt động tại các nhà máy mới đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động các nhà máy hiện hữu:</li> <li>+ Tiếp nhận chuyển giao công nghệ quản lý vận hành các Nhà máy ĐMT của các nhà thầu quốc tế tại các dự án hiện hữu</li> <li>+ Từng bước hoàn thiện toàn bộ các quy trình, cẩm nang quản lý vận hành hiện quả các nhà máy</li> <li>+ Ngoài các thiết bị quan trọng trong các dự án ĐMT phải nhập khẩu, một trong những CTTV là GCC đã hoàn tất dự án đầu tư mở rộng tại KCN Diên Phú cuối năm 2018 với sản phẩm hệ thống khung giá đỡ cho các dự án ĐMT đã được Sở KH-CN chứng nhận sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn và chất lượng</li> <li>+ Trên cơ sở chủ động việc cung cấp hệ thống khung giá đỡ tại các dự án ĐMT, hoạt động đầu tư xây dựng dự án mới cũng như đầu tư mở rộng tại các dự án hiện hữu sẽ được GEC chủ động hoàn toàn.</li> </ul>

Với những định hướng nêu trên, trong năm 2019 HĐQT sẽ tiếp tục tăng cường chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Cổ đông, từng bước chăm lo hơn nữa đến đời sống cán bộ công nhân viên của công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. Chúng tôi mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Thay mặt HĐQT, tôi xin tỏ lòng biết ơn với sự ủng hộ, tín nhiệm của toàn thể Quý vị cổ đông trong thời gian qua. Chúng tôi cũng rất mong các Quý vị cổ đông cảm thông và chia sẻ những khó khăn, thách thức mà HĐQT đã đối mặt trong năm 2019.

Trân trọng gửi tới toàn thể quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2018**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Vai trò, thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) quy định tại Điều lệ UBKT Công ty;

Thay mặt UBKT xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2018**

Trong năm 2018 hoạt động của UBKT có sự kế thừa kết quả công việc của BKS công ty từ giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến ngày 17/9/2018.

**1. Về cơ cấu tổ chức**

Sau khi thông qua việc thay đổi mô hình công ty theo hình thức không duy trì BKS, một số thành viên trong HĐQT sẽ thực hiện công việc giám sát chức năng kiểm toán nội bộ công ty. Cụ thể, ngày 18/9/2018 Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Điện Gia Lai (Công ty) đã thống nhất bổ nhiệm 03 thành viên trong UBKT, bao gồm:

Họ và Tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch UBKT
Ông Deepak C. Khanna	Thành viên HĐQT	Thành viên UBKT
Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên UBKT

**2. Các phiên họp/lấy ý kiến**

- Từ ngày 01/01 đến ngày 17/09/2018, BKS công ty đã tổ chức 4 phiên họp, với sự tham gia đầy đủ của 03 thành viên:
  - + Ngày 20/03/2018: họp bầu chức vụ Trưởng BKS;
  - + Ngày 02/04/2018: họp phân công nhiệm vụ các thành viên BKS;
  - + Ngày 04/05/2018: họp về hoạt động BKS trong Quý I/2018 và kế hoạch công việc cho Quý II/2018.

+ Ngày 02/07/2018: họp về hoạt động BKS trong Quý II/2018 và kế hoạch công việc cho Quý III/2018.

- Từ ngày 18/09/2018 đến ngày 31/12/2018: UBKT đã thực hiện lấy ý kiến của các thành viên để thông qua các vấn đề sau:

+ Thống nhất phân công công việc cho từng thành viên UBKT và điều chỉnh Điều lệ UBKT và đã được HĐQT thông qua ngày 22/10/2018.

+ Xin ý kiến của các thành viên HĐQT thống nhất về việc tổ chức bộ máy KTNB tại GEC: bao gồm cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự, chức năng nhiệm vụ, kế hoạch hành động năm 2019, mô tả công việc của Trưởng KTNB, chi phí hoạt động và tuyển dụng nhân sự.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

### ***Giám sát hoạt động của HĐQT – Ban Tổng Giám đốc (TGD):***

Qua xem xét các công việc kiểm tra, đánh giá của BKS trước đây và công tác giám sát của UBKT hiện tại đối với hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong năm tài chính 2018, UBKT ghi nhận các kết quả sau:

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy phép đăng ký kinh doanh, Điều lệ và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước về kế toán tài chính, thuế.
- Các nội dung được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trong ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/3/2018 và ĐHĐCĐ bất thường ngày 18/9/2018 được HĐQT quán triệt triển khai đầy đủ.
- Các phiên họp của HĐQT được tổ chức, trao đổi thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung phù hợp với quy định pháp luật và đúng thẩm quyền của HĐQT. Các nội dung được biểu quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và được tiến hành các thủ tục theo đúng quy định.
- Các thành viên HĐQT thực hiện đúng vai trò trách nhiệm đã được phân công theo Bảng phân nhiệm vụ thành viên HĐQT.
- Trên cơ sở Nghị quyết HĐQT, Ban TGD đã triển khai hầu hết các nội dung của Nghị quyết trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư. Một số nội dung chưa được thực hiện như M&A các dự án điện mặt trời, thủy điện, điện gió, do các dự án khi tiến hành khảo sát, đánh giá chưa đạt được tỷ suất sinh lời kỳ vọng của HĐQT.

### ***Giám sát việc lập báo cáo tài chính***

UBKT đã giám sát công tác lập, trình và thuyết minh Báo cáo tài chính quý, sáu tháng, năm 2018 trước khi Ban Điều hành trình HĐQT, ĐHĐCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy:

- Báo cáo tài chính quý, năm được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của pháp luật hiện hành.
- Trong năm không có bất kỳ thay đổi nào về chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố cũng như không có ghi nhận bất thường nào đối với giao dịch bên liên quan.

### ***Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ***

Trong năm 2018, BKS/UBKT đã trực tiếp thực hiện các cuộc kiểm tra để đảm bảo các chủ trương, chính sách, quy định nội bộ công ty được tuân thủ và các quy định pháp luật được nghiêm túc thực hiện. Kết quả các cuộc kiểm tra được ghi nhận, đánh giá rủi ro và kiến nghị giải pháp hoàn thiện.



Các kiến nghị đều được theo dõi để đánh giá mức độ hoàn thiện. Đến nay, dựa trên công tác giám sát và kiểm tra, UBKT có các đánh giá đối với Hệ thống kiểm soát nội bộ như sau:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ công ty đã được thiết lập và được cải thiện thường xuyên thông qua kế hoạch rà soát và ban hành văn bản lập quy hàng năm, đảm bảo phù hợp với các thay đổi của quy định pháp luật; các phân quyền, uỷ quyền của HĐQT và Ban TGD được rà soát thường xuyên phù hợp với cơ cấu tổ chức từng thời kỳ.
- HĐQT và Ban TGD có sự quan tâm trong việc xây dựng môi trường văn hóa chú trọng đến sự liêm chính, đạo đức nghề nghiệp cùng với những quy định rõ ràng về trách nhiệm, quyền hạn và quyền lợi của từng vị trí/chức danh thể hiện trong các văn bản đã ban hành như Quy chế ứng xử, phân công công việc, Bản mô tả công việc, cam kết bảo mật thông tin.
- Cơ chế kiểm soát chéo cũng được thiết lập và duy trì nhằm giảm thiểu thấp nhất các rủi ro có khả năng xảy ra.
- Công tác đào tạo nhân sự đối với lĩnh vực đầu tư mới của công ty được chú trọng để từng bước giúp cho công tác chuẩn bị và vận hành được an toàn và hiệu quả cả về tài sản và con người.
- Ý thức tuân thủ của CBNV từng bước được cải thiện góp phần giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động.

#### ***Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ (KTNB)***

- Sau khi áp dụng mô hình UBKT trực thuộc HĐQT, UBKT đã tổ chức Bộ máy KTNB trực thuộc UBKT dưới tên gọi là Phòng KTNB, từ đó xây dựng cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, định biên nhân sự, kế hoạch kiểm toán và kế hoạch ngân sách năm.
- Bắt đầu từ tháng 1/2019, Phòng KTNB chính thức đi vào hoạt động và hiện nay đang thực hiện các công việc theo chương trình kiểm toán đã được UBKT thông qua.

#### ***Giám sát dịch vụ kiểm toán độc lập***

- Trong năm 2018, đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện các cuộc kiểm toán báo cáo bán niên và báo cáo năm cho công ty. Phạm vi, nội dung, phương pháp, thời gian kiểm toán đã được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện theo đúng thoả thuận hợp đồng.
- BKS/UBKT đã có những buổi làm việc, trao đổi để làm rõ thêm các thông tin liên quan đến BCTC trước khi đơn vị kiểm toán phát hành Báo cáo kiểm toán.
- UBKT đánh giá cao về tính độc lập cũng như chất lượng của cuộc kiểm toán tại công ty. Do đó, UBKT cũng đề xuất ĐHĐCĐ tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán PWC làm đơn vị kiểm toán năm tài chính tiếp theo cho Công ty.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NĂM 2019**

Trong năm 2019, UBKT sẽ bám sát chức năng nhiệm vụ được mô tả trong phân công công việc của HĐQT cũng như vai trò, trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ UBKT để triển khai hoạt động giám sát trong công tác quản trị và điều hành của HĐQT và Ban TGD, tham mưu cho HĐQT trong công tác quản trị doanh nghiệp.

Kế hoạch trọng tâm bao gồm:

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT.
- Tham mưu, cảnh báo cho HĐQT các rủi ro tiềm tàng có thể ảnh hưởng đến lợi ích Công ty.

- Tham mưu xây dựng các chốt kiểm soát tích hợp trong các quy chế, quy trình, quy định và các chính sách trong từng thời kỳ.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Phòng KTNB trong việc:
  - + Rà soát hàng tháng công tác lập Báo cáo tài chính và Báo cáo quản trị, yêu cầu giải trình các sự kiện bất thường hoặc các biến động (nếu có).
  - + Rà soát thường xuyên các giao dịch trọng yếu, giao dịch các bên liên quan, đảm bảo các giao dịch được minh bạch về bản chất, giá cả thương lượng và được công bố thông tin đầy đủ.
  - + Rà soát tiến độ các dự án hiện có để đánh giá tính hiệu quả trong công tác quản lý và kiểm soát chi phí dự án.
  - + Rà soát định kỳ các quy định nội bộ công ty, đánh giá mức độ phù hợp với hoạt động thực tiễn tại công ty.
  - + Thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ trên cơ sở Kế hoạch kiểm toán đã được UBKT thông qua.
  - + Chỉ đạo các cuộc kiểm toán đột xuất khi đánh giá mức độ sai phạm hoặc có khả năng xảy ra sai phạm ảnh hưởng đến hình ảnh/uy tín hoặc làm suy giảm lợi ích kinh tế của công ty.
- Tiếp tục làm việc với tổ chức tư vấn IFC trong công tác cải thiện Hệ thống kiểm soát nội bộ tại công ty. Từng bước chuẩn hoá hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy chuẩn quốc tế.
- Giám sát chất lượng công việc của Phòng KTNB và chất lượng dịch vụ của đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán trong năm.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ kiểm toán.

*Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của UBKT Công ty trong năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.  
Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.*

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN**  
**CHỦ TỊCH**  
**NGUYỄN THÙY VÂN**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

**Kính thưa Quý vị cổ đông,**

**Kính thưa Đại hội,**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 20/03/2018, năm qua Công ty đã tập trung triển khai đầu tư phát triển các dự án điện mặt trời mới đồng thời tập trung khai thác hiệu quả các dự án thủy điện hiện hữu và đạt được những kết quả như sau:

**A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

**I. TỔNG QUAN:**

**1. Nhận định chung:**

Đối với ngành thủy điện, tình hình thủy văn năm 2018 thuận lợi, lưu lượng nước đổ về các nhà máy ở mức cao so với mức trung bình nên các nhà máy thủy điện được huy động công suất chạy máy ở mức cao.

Đối với ngành điện Việt Nam, theo số liệu thống kê của EVN, trong năm 2018, ngành điện đã cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu sinh hoạt. Cả năm 2018 sản lượng điện thương phẩm của EVN đạt 192,93 tỷ kWh, tăng 10,47% so với cùng kỳ.

Ngoài quyết định số 11/2017 của Thủ tướng về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời ở Việt Nam, ngày 10/9/2018 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg trong đó sửa đổi quy định về giá điện đối với dự án điện gió nổi lưới đất liền là 8,5 UScents/kWh và giá trên biển là 9,8 UScent/kWh, áp dụng cho các dự án có ngày vận hành thương mại trước ngày 01/11/2021. Thị trường năng lượng tái tạo nói chung đã đang được Chính phủ ban hành nhiều chính sách ưu đãi để khuyến khích các nhà đầu tư trong nước đồng thời cũng đã thu hút rất nhiều nhà đầu tư quốc tế tham gia phát triển thị trường điện Việt Nam nói chung.

**2. Một số thuận lợi và khó khăn trong năm 2018:**

**i. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng với sự hăng say, nhiệt tình trong công việc, trình độ chuyên môn của CBNV công ty ngày càng được nâng cao đáp ứng nhu cầu quản lý vận hành an toàn và liên tục cho các Nhà máy.
- Các chính sách của Nhà nước về cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo (điện gió và điện mặt trời).
- Công tác huy động vốn đã hoàn thành thuận lợi vào Quý IV/2018 đã tạo góp phần gia tăng năng lực tài chính cho Công ty để phát triển các dự án mới

## ii. Khó khăn:

Công tác triển khai đầu tư dự án năng lượng tái tạo còn gặp nhiều khó khăn do công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định làm kéo dài thời gian xin các thủ tục triển khai công tác đầu tư đặc biệt là bổ sung quy hoạch các dự án.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### Kết quả kinh doanh đạt được trong năm 2018 cụ thể như sau:

Ngoài 14 nhà máy thủy điện đang vận hành tại GEC và các Công ty thành viên, cuối năm 2018, Công ty đã đưa vào vận hành thương mại 02 dự án điện mặt trời đầu tiên của Việt Nam (NM ĐMT Phong Điền và Krông Pa) với tổng công suất lắp đặt 84MW (117MWp) nâng tổng công suất phát điện toàn hệ thống lên gấp 2 lần.

Công tác vận hành tại các nhà máy thủy điện hiện hữu trong các tháng đầu năm không cao do thời tiết không được thuận lợi, bên cạnh đó 2 tháng cuối năm lại bị thiếu nước do hạn hán. Tuy nhiên thời tiết thuận lợi vào cuối Quý II/2018 với lượng nước đổ về các nhà máy duy trì ở mức cao đồng thời các nhà máy đã tập trung công tác vận hành, đảm bảo thời gian chạy máy liên tục, giảm thiểu tối đa thời gian xử lý các sự cố nên hiệu quả kinh doanh 2018 của các nhà máy vượt kế hoạch đặt ra.

Nguồn thu từ sản xuất kinh doanh thủy điện tăng, đồng thời 02 tháng cuối năm 2018 nhà máy điện mặt trời Phong Điền và Krong Pa đi vào vận hành thương mại đã góp phần làm cho tổng doanh thu vượt kế hoạch được giao. Bên cạnh đó các khoản chi phí hoạt động được kiểm soát tốt nên Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã đề ra, cụ thể như sau:

### BẢNG: KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 CỦA GEC (BÁO CÁO RIÊNG)

Dvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	SS TH/KH	TH 2017	SS 2017
Tổng doanh thu	346,9	392,8	113%	350,4	112%
Tổng chi phí	235,6	243,7	103%	212,0	115%
Lợi nhuận trước thuế	111,3	149,1	134%	138,4	108%
Lợi nhuận sau thuế	94,7	138,3	146%	130,7	106%

Tổng doanh thu của GEC năm 2018 đạt 392,8 tỷ đồng vượt 13% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế 2018 đạt 138,3 tỷ đồng vượt 46% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2018 đạt 581,4 tỷ đồng vượt 4% so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế 2018 hợp nhất đạt 187,3 tỷ đồng, bằng 89% so với 2017 do tăng chi phí lãi vay cho các dự án điện mặt trời. Cụ thể theo bảng sau:

**BẢNG: KẾT QUẢ KINH DOANH 2018 HỢP NHẤT**

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	SS TH/KH	TH 2017	SS 2017
Tổng doanh thu	546,5	581,4	106%	559,3	104%
Tổng chi phí	376,3	374,4	99%	328,9	114%
Lợi nhuận trước thuế	170,2	206,9	122%	230,4	90%
Lợi nhuận sau thuế	154,6	187,3	121%	209,3	89%

Công tác sửa chữa định kỳ được hoàn thành đúng kế hoạch, trong quá trình thực hiện luôn bám sát thực tế vận hành nhằm kiểm soát chi phí sửa chữa.

Công tác chống tổn thất tại khu vực Chư Prông luôn được chú trọng. Trong Quý IV đã hoàn thành công tác cải tạo lưới điện Chư Prông giai đoạn 3. Tỷ lệ tổn thất hoạt động bán lẻ ước thực hiện 5%, thực hiện sát với kế hoạch đặt ra.

Trong năm 2018 Công ty đã phát triển được thêm 314 khách hàng mới, nâng tổng số lượng khách hàng của Chi nhánh Chư Prông lên 7.318 khách hàng.

Ngoài ra, hoạt động cung cấp dịch vụ xây lắp, tư vấn, dịch vụ kỹ thuật trong năm 2018 đã hoàn thành kế hoạch đặt ra, góp phần khai thác tối ưu đội ngũ công nhân kỹ thuật cao và giàu kinh nghiệm của Công ty.

**III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC KHÁC****1. Cơ cấu tài sản đến ngày 31/12/2018**

Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2018 là 3.909,4 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 45% cao hơn so với năm 2017 là 15% do Công ty đã huy động vốn từ các ngân hàng thương mại để triển khai các dự án điện mặt trời mới, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn luôn được đảm bảo, duy trì ở mức 2,5 lần.

**Cơ cấu tài chính năm 2018 của GEC – báo cáo tài chính riêng**

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	966,4	Nợ ngắn hạn	381,1
		Nợ dài hạn	1.360,5
Tài sản dài hạn	2.943,0	Vốn chủ sở hữu	2.167,8
<b>Tổng tài sản</b>	<b>3.909,4</b>	<b>Tổng nguồn</b>	<b>3.909,4</b>

**Cơ cấu tài chính năm 2018 của GEC hợp nhất**

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	1.229,9	Nợ ngắn hạn	528,2
		Nợ dài hạn	1.424,4

Tài sản dài hạn	3.130,7	Vốn chủ sở hữu	2.408,0
		<i>Lợi ích cổ đông thiểu số</i>	231,1
<b>Tổng tài sản</b>	<b>4.360,6</b>	<b>Tổng nguồn</b>	<b>4.360,6</b>

Hiện nay, ngoài các tổ chức tín dụng trong nước (VCB, AgriBank) đã tài trợ vốn đầu tư cho các dự án điện mặt trời của Công ty. Công ty tiếp tục mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để tìm kiếm nguồn vốn đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo mới (Vietinbank, BIDV...)

## 2. Công tác đầu tư và M&A dự án

- **Công tác M&A dự án:** Trong năm 2018 đã triển khai thực hiện khảo sát đánh giá một số dự án (thủy điện, điện mặt trời) tuy nhiên các dự án này không đáp ứng các tiêu chí đầu tư của Công ty, Ban điều hành đang tiếp tục tìm kiếm các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả để thực hiện khảo sát, xây dựng phương án M&A, đảm bảo hoàn thành mục tiêu chiến lược giai đoạn 2018-2022.
- **Dự án điện mặt trời nổi lưới:**
  - **Dự án ĐMT Phong Điền:**
    - Dự án đóng điện vào ngày 25/09/2018, và chính thức đi vào vận hành thương mại vào ngày 12/10/2018.
    - Ngày 30/11/2018 đã thực hiện công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng nhà máy. Hiện đang thực hiện quyết toán dự án, dự kiến hoàn thành vào Quý II/2019.
  - **Dự án ĐMT Krong Pa:**
    - Dự án đã đóng điện vào ngày 04/11/2018 và chính thức đi vào vận hành thương mại ngày 27/11/2018.
    - Ngày 25/12/2018 đã thực hiện công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng nhà máy. Hiện đang thực hiện quyết toán dự án, dự kiến hoàn thành vào Quý II/2019.

## 3. Công tác EHSS

- Hoàn thành công tác Đánh giá tác động môi trường và xã hội (ESIA) cho dự án điện mặt trời Phong Điền (Thừa Thiên Huế) và dự án điện mặt trời Krong Pa (Gia Lai).
- Thực hiện Đánh giá tác động môi trường và xã hội và Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội giai đoạn 1 cho dự án điện mặt trời Hàm Phú 1 và Hàm Phú 2 (Bình Thuận). Đánh giá tác động môi trường và xã hội cho dự án điện mặt trời Đức Huệ 1 và Đức Huệ 2 (Long An). Dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2019.

## 4. Công tác hành chính và nhân sự:

### □ Công tác hành chính

- Trong năm đã phát động các phong trào như Xây dựng văn phòng làm việc “Mỗi tầng – Một Singapore”, Clean day, Chung tay vì cộng đồng, san sẻ tấm lòng, san sẻ yêu thương, Triệu vòng tay – triệu yêu thương, v.v..

- Triển khai trồng cây xanh, sửa chữa nhà công vụ cho CBNV, trang bị công cụ dụng cụ phục vụ đời sống sinh hoạt tại các nhà máy nhằm tạo ra môi trường làm việc thân thiện, góp phần gia tăng năng suất lao động.
- Thực hiện công tác mua sắm hàng hóa tiết kiệm, hiệu quả và kịp thời, chống lãng phí, thất thoát trong việc sử dụng ngân sách hàng năm.

#### □ Công tác nhân sự và đào tạo

- Đến cuối năm 2018, tổng số lượng nhân sự tại GEC là 349 nhân sự với thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 13 triệu đồng/người tăng 13,04% so với năm 2017 (11,5 triệu đồng/người) đồng thời Công ty cũng đã đảm bảo thực hiện tốt các chế độ, chính sách phúc lợi đối với người lao động.
- Trong năm 2018, Công ty đã bổ nhiệm 12 cán bộ quản lý mới tương ứng với tỷ lệ bổ nhiệm 44,44% trong tổng cán bộ quản lý từ nguồn nội bộ; Tỷ lệ nhân sự nghỉ việc khoảng 6,2% trên số lao động bình quân năm (chủ yếu nghỉ theo nguyện vọng cá nhân).
- Công tác đào tạo nguồn nhân lực luôn được chú trọng, đặc biệt là công tác xây dựng lực lượng kế thừa có đủ năng lực và trình độ chuyên môn để phát huy hiệu quả hoạt động của Công ty. Tổng số khóa đào tạo đã thực hiện trong năm là 39 khóa.
- Kết quả đánh giá thi đua khen thưởng cuối năm, Công ty đã công nhận các danh hiệu như sau:
  - ✓ Đối với tập thể: công nhận 01 Tập thể lao động xuất sắc 03 năm liền, 04 Tập thể lao động xuất sắc; 07 Tập thể lao động giỏi; 06 Tập thể lao động khá;
  - ✓ Đối với cá nhân: công nhận 01 Chiến sĩ thi đua, 33 Lao động xuất sắc; 147 Lao động giỏi và 68 lao động khá.

#### 5. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin:

Với mục tiêu hiện đại hóa công tác quản lý, trong năm 2018 Công ty đã triển khai dự án ERP (Phần mềm quản trị doanh nghiệp) nhằm kết nối các bộ phận thành một hệ thống, hoạch định và quản lý tài nguyên, cung cấp thông tin hoạt động tổng thể để hỗ trợ các bộ phận chuyên môn thực hiện công việc hay ra quyết định của các lãnh đạo.

#### 6. Công tác chính sách pháp chế:

Nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý trong công tác quản trị, điều hành tại Công ty, trong năm vừa qua, Công ty đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy thông qua việc ban hành 65 VBLQ kết hợp với việc liên tục cập nhật các văn bản pháp luật mới, đồng thời phổ biến đến các đơn vị nắm rõ những thay đổi trong chính sách, quy định của Công ty và Pháp luật để triển khai thực hiện.

#### 7. Công tác quản lý cổ đông:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin cho các cơ quan quản lý như Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đúng theo hướng dẫn tại Thông tư 155/2015/TT-BTC, Nghị định 71/NĐ-CP, ... đối với Công ty Đại chúng quy mô lớn và Tổ chức đăng ký giao dịch.



Hoàn tất công tác tăng vốn với tỷ lệ chào bán đạt 100%. Số lượng cổ phiếu tăng thêm đã được chính thức giao dịch trên sàn UpCom vào ngày 12/11/2018.

Công ty luôn thực hiện tốt chức năng quan hệ với cổ đông, có bộ phận quản lý cổ đông chuyên trách thường xuyên hỗ trợ tư vấn cho cổ đông về các vấn đề các nhu cầu cần thiết như nắm bắt thông tin công ty, chi trả cổ tức, giao dịch cổ phiếu...

#### **Cơ cấu cổ đông do VSD chốt tại thời điểm ngày 28/02/2019**

<b>STT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Số lượng CD</b>	<b>Số cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
<b>I</b>	<b>TỔ CHỨC</b>	<b>34</b>	<b>159.731.869</b>	<b>82.26</b>
<b>1</b>	Trong nước	24	89.471.782	46.08
<b>2</b>	Nước ngoài	9	70.260.087	36.18
<b>II</b>	<b>CÁ NHÂN</b>	<b>1.518</b>	<b>34.450.681</b>	<b>17.74</b>
<b>1</b>	Trong nước	1.500	34.390.156	17.71
<b>2</b>	Nước ngoài	18	60.525	0.03
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.552</b>	<b>194.182.550</b>	<b>100.00</b>

**8. Công tác khác:** Công tác Giám đốc/trưởng đơn vị lưu động tại các nhà máy, CTTV tiếp tục được thực hiện trong năm 2018, thông qua các kiến nghị của Giám đốc/trưởng đơn vị lưu động các Đơn vị đã từng bước hoàn thiện tổ chức và công tác vận hành.

#### **Kết luận**

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội Đồng Quản Trị cùng với nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể CBNV, năm 2018 Công ty đã đạt được nhiều thành quả tích cực theo nhiệm vụ kế hoạch được Đại Hội Đồng Cổ Đông giao.

Toàn thể Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa về mọi mặt để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, định hướng chiến lược đã đề ra.

#### **B. KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Tiếp đà tăng trưởng tích cực, tiếp tục hưởng lợi từ những động lực của nền kinh tế năm 2018, sang năm 2019, mục tiêu chính phủ đặt ra là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2018.

Môi trường kinh doanh ngày càng được cải thiện, đặc biệt là cải cách mạnh mẽ điều kiện kinh doanh, sự thay đổi về thủ tục hành chính. Chính phủ đang nỗ lực “kiến tạo” để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp.

Cùng với đó, kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng. Từ năm 2019, Việt Nam thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế đã ký kết, nhất là cam kết mở cửa, hội nhập, ... mang lại cơ hội thu hút nguồn lực nước ngoài.

Ngày 08/01/2019 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 02/2019/QĐ-TTg về việc sửa đổi cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời trên mái nhà, theo đó quy định cơ chế mua bán điện và giá mua bán điện cho năm tiếp theo;

Ngày 15/01/2019 Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 02/2019 về việc quy định thực hiện phát triển các dự án điện gió và hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió. Bộ Công Thương yêu cầu thiết bị công trình điện gió phải đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế IEC hoặc các tiêu chuẩn tương ứng.



Ngày 31/01/2019 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 226/QĐ-BCT về việc ban hành biểu giá chi phí tránh được cho năm 2019. Biểu giá bán điện mới đã có sự điều chỉnh gia tăng giá bán điện so với 2018 với mức tăng khá cao vào khung giờ bình thường và thấp điểm mùa khô (6%-7%) đồng thời điều chỉnh giảm nhẹ trong các khung giờ bán điện vào mùa mưa (1%-2%), với các mức điều chỉnh cụ thể như sau:

Khu vực	Khung giờ phát	2018	2019	tăng/giảm	tỷ lệ	2018	2019	tăng/giảm	tỷ lệ
		Mùa khô				Mùa mưa			
Miền Trung	Giờ bình thường	617	664	47	107.62%	622	619	-3	99.52%
	Giờ cao điểm	2.921	2.969	48	101.64%	615	620	5	100.81%
	Giờ thấp điểm	622	671	49	107.88%	630	622	-8	98.73%
	Điện năng dư					315	311	-4	98.73%
Miền Nam	Giờ bình thường	643	684	41	106.38%	648	638	-10	98.46%
	Giờ cao điểm	2.947	2.988	41	101.39%	640	639	-1	99.84%
	Giờ thấp điểm	648	691	43	106.64%	656	642	-14	97.87%
	Điện năng dư					328	321	-7	97.87%

Nắm bắt nhu cầu tiêu dùng điện ngày càng tăng, tận dụng các nguồn vốn có chi phí phù hợp trên thị trường và các chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo của Chính Phủ, trong năm 2019 Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) nhằm đem lại giá trị ngày càng cao cho cổ đông.

### **Định hướng và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019**

Theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn quốc gia 06 tháng đầu năm 2019 sẽ có nguy cơ thiếu hụt nước do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino. Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên từ tháng 3-5/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn trung bình nhiều năm từ 10-15%. Theo đó hoạt động kinh doanh thủy điện trong 6 tháng đầu năm dự kiến sẽ giảm đáng kể so với mức thực hiện cùng kỳ 2018. Tuy nhiên Công ty sẽ đẩy mạnh phát triển các nguồn thu từ các dự án năng lượng tái tạo, thực hiện chủ trương tiết giảm chi phí nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Dự kiến kế hoạch năm 2019 của Công ty cụ thể như sau:

#### **1. Hoạt động sản xuất và kinh doanh điện năng**

Kế hoạch sản lượng, doanh thu SXKD điện năng năm 2019 cụ thể như sau:

**-Tổng sản lượng kế hoạch: 374,9 triệu kWh, trong đó:**

- ✓ Thủy điện: **210,1 triệu kWh**, bằng 95% so với thực hiện năm 2018 là 220,1 triệu kWh (KH được xây dựng trên cơ sở bình quân 5 năm).
- ✓ Điện mặt trời: **164,8 triệu kWh** (KH được xây dựng trên cơ sở tính toán và cam kết của các nhà thầu EPC).

**-Doanh thu điện kế hoạch: 580,9 tỷ đồng** (chưa bao gồm thuế, phí), trong đó:

- ✓ Thủy điện: **230,3 tỷ đồng**, bằng 95% so với thực hiện năm 2018 là 242,6 tỷ đồng.
- ✓ Điện mặt trời: **350,6 tỷ đồng**.

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản lượng và doanh thu, Công ty sẽ thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

- Triển khai rà soát tất cả các hiện trạng và xử lý tồn tại của các nhà máy nhằm đảm bảo công tác vận hành an toàn, liên tục, đồng thời nâng cao hiệu suất hoạt động, phát huy tối đa công suất chạy máy, gia tăng doanh thu, tiết giảm chi phí sửa chữa hàng năm.
- Thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa định kỳ các nhà máy đảm bảo vận hành tối ưu. Xây dựng các phương án, kế hoạch cụ thể để từng bước tiết giảm chi phí quản lý vận hành ở mức tối ưu.
- Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả mang lại của các giải pháp chống tổn thất đã triển khai qua các năm, trên cơ sở đó đề xuất triển khai các phương án nhằm hoàn thiện và nâng cao hoạt động động bán lẻ tại chi nhánh kết hợp với chống tổn thất và phát triển khách hàng mới.
- Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu các dự án hiệu quả cao để M&A nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu 2019 và các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2018-2022.
- Thực hiện định biên nhân sự theo hướng tối ưu kết hợp công tác điều động nhân sự hiệu quả đảm bảo phát huy tối đa hiệu suất sử dụng lao động tại các NMTĐ và nhu cầu nhân sự cho các dự án năng lượng tái tạo.

## 2. Hoạt động cung cấp dịch vụ

**Doanh thu dịch vụ kế hoạch 2019: 6,9 tỷ đồng**, bằng 68% so với 2018

Trong đó: + Dịch vụ quản lý vận hành : 2,1 tỷ đồng  
+ Dịch vụ thí nghiệm, tư vấn : 4,8 tỷ đồng

### Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ kỹ thuật, thí nghiệm, cung cấp thiết bị cho các khách hàng nội bộ đồng thời mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ hướng tới các Đơn vị bên ngoài (tập trung mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ gia công cơ khí ngành đường cho các nhà máy tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên và mở rộng cung cấp dịch vụ thí nghiệm cho các tỉnh phía Nam và khu vực Nam Bộ).
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chế tạo các sản phẩm công nghệ, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo giai đoạn 2018-2022.
- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp để tự động hoá kết hợp tối ưu hoá hoạt động tại các nhà máy năng lượng tái tạo đồng thời đảm bảo công tác kiểm soát chi phí tại các nhà máy năng lượng tái tạo.

## 3. Hoạt động đầu tư tài chính

Kế hoạch doanh thu hoạt động đầu tư tài chính năm 2019 cụ thể:

**Doanh thu tài chính kế hoạch : 51,8 tỷ đồng**, bằng 82% so với 2018

Trong đó: + Thu nhập từ lãi cho vay vốn : 14,6 tỷ đồng  
+ Thu cổ tức từ các Công ty GEC đầu tư : 37,2 tỷ đồng

#### **Các giải pháp thực hiện kế hoạch:**

- Tiếp tục tìm kiếm nguồn vốn để thực hiện M&A các nhà máy thủy điện và góp vốn đầu tư dự án năng lượng tái tạo khác.
- Tiếp tục triển khai công tác đào tạo cán bộ quản lý tham gia công tác quản trị điều hành tại các Công ty thành viên, các đối tượng đầu tư.

#### **4. Hoạt động đầu tư dự án**

Với định hướng phát triển mạnh trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, trong năm 2019, bên cạnh việc tiếp tục tìm kiếm các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả cao để M&A, Công ty sẽ:

- Thực hiện đánh giá tác động môi trường để khởi công xây dựng dự án tại các vị trí đáp ứng đủ điều kiện triển khai.
- Phối hợp với Đơn vị tư vấn và các cơ quan ban ngành để hoàn tất công tác bổ sung quy hoạch và cấp chứng nhận đầu tư tại các dự án năng lượng tái tạo tại các vị trí có tiềm năng (Bình Thuận, Bình Định, Long An...)
- Tiếp tục tìm kiếm mở rộng quan hệ với các Đơn vị/Tổ chức có năng lực tài chính, kinh nghiệm và chuyên môn trong lĩnh vực năng lượng tái tạo để hợp tác phát triển các dự án mới.
- Đào tạo đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn thông qua các khóa đào tạo trong và ngoài nước, tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ các đối tác chiến lược để nghiên cứu chuyên sâu lĩnh vực điện năng, gió nhằm đảm bảo lựa chọn công nghệ tối ưu với chi phí hợp lý.

#### **5. Công tác EHSS**

- Hoàn thiện hệ thống báo cáo và giám sát định kỳ liên quan đến EHSS và triển khai tại các nhà máy đang hoạt động của GEC.
- Hoàn thành đánh giá tác động môi trường xã hội (ESIA) cho các dự án Điện mặt trời và thực hiện công tác giám sát định kỳ trong giai đoạn thi công, triển khai dự án và các dự án mới.
- Rà soát và hoàn thiện, khắc phục các vấn đề EHSS tại các nhà máy hiện tại.

#### **6. Công tác nhân sự**

- Tập trung cho công tác tuyển dụng, điều động nhân sự hiệu quả, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, chuyên viên và công nhân kỹ thuật lành nghề theo định hướng phát triển của Công ty.
- Xây dựng và thực hiện tốt cơ chế khuyến khích, thu hút cán bộ, chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn vững.

## 7. Công tác Tài chính - Kế toán:

- Lập kế hoạch cụ thể và chuẩn bị phương án tài chính cho năm 2019 và các năm tiếp theo để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư dự án theo chiến lược phát triển đến năm 2022.
- Mở rộng mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, định chế tài chính trong và ngoài nước để tìm kiếm nguồn vốn cho các dự án năng lượng tái tạo.
- Nâng cao kiểm tra, kiểm soát về chi phí, giá thành theo hướng tối ưu và hiệu quả hơn.

## 8. Tổng hợp kế hoạch hoạt động năm 2019 (ĐVT: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2018	SS 2018
Tổng doanh thu	663,8	392,8	169%
Tổng chi phí	506,8	243,7	208%
Lợi nhuận trước thuế	157,1	149,1	105%

### Đối với kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019:

- ✓ Tổng doanh thu: 1.013,8 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 240,2 tỷ đồng

## 9. Kết luận

Năm 2018 vừa qua, Công ty đã đạt được kết quả khả quan từ công tác tái cấu trúc hoạt động cùng với việc tổ chức sắp xếp bộ máy quản trị điều hành hiệu quả, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ Hội đồng quản trị đã giúp Công ty hoàn thành và vượt kế hoạch được giao. Đây cũng là tiền đề quan trọng để Công ty triển khai thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chiến lược phát triển giai đoạn 2018 - 2022. Để làm được điều này, toàn thể CBNV Công ty sẽ phải thực sự nỗ lực, tập trung trí tuệ, thống nhất hành động, không ngừng phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực sẵn có và quyết tâm thực hiện thành công vượt mức kế hoạch năm 2019 đã đề ra.

Kính chúc toàn thể Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 20/3/2018, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình sử dụng vốn và kế hoạch thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

**I. Thông tin về kết quả đợt tăng vốn:**

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 97.091.275 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
- Tổng cổ phiếu hiện tại sau đợt chào bán: 194.182.550 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 971.069.898.000 đồng
- Tổng chi phí: 134.100.000 đồng
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 970.935.798.000 đồng

**II. Tình hình sử dụng vốn sau khi tăng:**

STT	Mục đích sử dụng	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Đầu tư dự án Nhà máy Điện Mặt Trời Phong Điền	170.647.800.000	170.647.800.000	
2	Đầu tư Dự án Nhà máy Điện Mặt Trời Krông Pa	256.753.800.000	256.753.800.000	
3	Góp vốn vào CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An (Nhà máy Điện mặt trời TTC Đức Huệ 1)	82.620.000.000	165.240.000.000	Góp 51% theo Giấy chứng nhận ĐKKD
4	Hợp tác đầu tư với Công ty CP Thủy điện Gia Lai (GHC) triển khai dự án Điện mặt trời Hàm Phú 2 tại Bình Thuận do GHC làm chủ đầu tư	406.980.800.000	-	Không thực hiện
5	Góp vốn vào CTCP Điện mặt trời TTC Đức Huệ - Long An để thực hiện Dự án Nhà máy Điện mặt trời TTC Đức Huệ 2		82.620.000.000	Góp theo tiến độ 82,6 tỷ đồng trong tháng 3.
6	Góp vốn đầu tư Dự án nhà máy điện mặt trời Trúc Sơn	-	29.700.000.000	Vốn điều lệ: 221,58 tỷ đồng. dự kiến góp đủ phần còn lại: 191,88 tỷ đồng trong Tháng 3, 4/2019.
7	Bổ sung vốn lưu động	53.910.350.000	265.951.150.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>970.912.750.000</b>	<b>970.912.750.000</b>	

### III. Thay đổi phương án sử dụng vốn:

Căn cứ tình hình thực tế triển khai các dự án điện mặt trời, Hội đồng quản trị Công ty đã điều chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu như sau:

1. Tăng giá trị vốn góp vào CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An để đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời TTC Đức Huệ 1 với tổng giá trị góp vốn là 165,24 tỷ đồng để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư dự án.
2. Không thực hiện hợp tác đầu tư dự án Hàm Phú 2 với Công ty cổ phần Thủy điện Gia Lai (GHC) do GHC đã cân đối đủ nguồn vốn chủ sở hữu đồng thời GEC đã hỗ trợ GHC thực hiện vay vốn tại Ngân hàng Vietcombank để đảm bảo nguồn vốn cho dự án.
3. Góp vốn đầu tư vào CTCP điện mặt trời TTC Đức Huệ - Long An để thực hiện đầu tư dự án nhà máy Điện mặt trời TTC Đức Huệ 2 với tổng giá trị góp vốn là 165,24 tỷ đồng.
4. Nguồn vốn còn lại sẽ được dùng để góp vốn đầu tư vào dự án nhà máy điện mặt trời Trúc Sơn, trong trường hợp thiếu hụt nguồn vốn để đầu tư dự án sẽ được bổ sung từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.

Phương án sử dụng vốn sau khi điều chỉnh cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền
1	Đầu tư dự án Nhà máy Điện Mặt Trời Phong Điền	170,647,800,000
2	Đầu tư dự án Nhà máy Điện Mặt Trời Krông Pa	256,753,800,000
3	Góp vốn vào CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An để thực hiện dự án Nhà máy Điện mặt trời TTC Đức Huệ 1	165,240,000,000
5	Góp vốn vào CTCP Điện mặt trời TTC Đức Huệ - Long An để thực hiện dự án Nhà máy Điện mặt trời TTC Đức Huệ 2	165,240,000,000
6	Góp vốn đầu tư Dự án nhà máy điện mặt trời Trúc Sơn	213,054,198,000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>970,935,798,000</b>

Trên đây là Báo cáo tình hình sử dụng vốn và phương án thay đổi kế hoạch sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TP.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2019

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUỸ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CÔNG TY

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty CP Điện Gia Lai;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2016 thông qua việc trích lập quỹ phát triển KH&CN;
- Căn cứ Quy chế quản lý và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) ban hành kèm theo quyết định số 81B/2016/QĐ-HĐQT ngày 1/1/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện Gia Lai báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình quản lý Quỹ Khoa Học Công Nghệ (KH&CN) của Công ty trong năm 2018 theo các nội dung như sau:

### 1. Các đề tài nghiên cứu, chi phí triển khai trong năm 2018:

Các đề tài nghiên cứu và phát triển các sản phẩm công nghệ mang tính ứng dụng cao trong lĩnh vực hợp lý hoá sản xuất và thương mại đã được Ban điều hành phê duyệt triển khai từ năm 2016 đến năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Đề tài nghiên cứu, chi phí triển khai	ĐVT	Số lượng	Giá trị phê duyệt (dự toán)	Giá trị thực hiện	Tiến độ
1	<b>Thiết bị phân tích điện năng 3 pha</b>			<b>61.575.000</b>	<b>61.480.000</b>	
-	Thiết bị phân tích điện năng 3 pha	Cái	1	60.000.000	61.480.000	Đã hoàn thành
-	Chi phí hiệu chuẩn			1.575.000		
2	<b>Chế tạo Inverter</b>			<b>307.343.750</b>	<b>119.498.034</b>	
-	Inverter hoà lưới 2kW	Cái	1		29.998.280	Đã hoàn thành
-	Tấm pin SOLAR 260W	Tấm	8		27.792.957	
-	KIT solar inverter 250W Code: TMDSSOLARUINVKIT	Bộ	1		23.852.000	
-	STM8/128 MC KIT	Bộ	1		29.090.000	
-	Phụ kiện khác.	Bộ	1		8.764.797	
3	<b>Chế tạo Robot V2 cho các dự án Rooftop (Đợt 1)</b>	Cái	1	<b>33.305.000</b>	<b>68.885.000</b>	Đã hoàn thành



<b>4</b>	<b>Robot lau rửa Pin năng lượng mặt trời (Đợt 1)</b>	<b>Cái</b>	<b>1</b>	<b>35.580.000</b>		
-	Robot lau rửa Pin năng lượng mặt trời	Cái	1	25.580.000		
-	Hệ khung nhôm Robot	Cái	1	10.000.000		
<b>5</b>	<b>Mua sắm chổi lau Pin chế tạo Robot</b>			<b>75.922.040</b>	<b>19.197.875</b>	
-	Chổi lau PIN Robot V.1	Cái	1	16.722.540		Đã thực hiện chi phí năm 2019
-	Chổi lau PIN Robot V.2	Cái	1	21.131.625		
-	Chi phí vận chuyển chổi lau Pin phục vụ chế tạo sản phẩm robot lau Pin NLMT	Chuyến	1	18.276.000		
-	Thuế nhập khẩu, GTGT hàng nhập khẩu, lệ phí hải quan			19.791.875	19.791.875	
<b>6</b>	<b>Chế tạo sản phẩm mẫu Robot lau Pin mặt trời (Đợt 2)</b>	<b>Bộ</b>	<b>4</b>	<b>227.539.293</b>	<b>142.250.977</b>	Đang triển khai
<b>7</b>	<b>Trang bị máy gia công cơ khí chính xác CNC</b>			<b>115.000.000</b>	<b>15.443.013</b>	
-	Trang bị máy gia công cơ khí chính xác CNC (*)	Máy	1	115.000.000	172.000.000	Đã trang bị
-	Chi phí khấu hao máy CNC 1325-1	Tháng	6		15.443.013	
<b>Tổng cộng</b>				<b>836.338.073</b>	<b>426.754.899</b>	

- Hiện tại sản phẩm Robot Lau Pin Năng lượng đã hoàn thành và cho vận hành thử nghiệm thực tế tại Nhà máy Điện Mặt trời Krông Pa và trên mái năng lượng tại Trụ sở GEC.
- Trong năm 2019, dự kiến sản phẩm sẽ gửi đăng kí thương hiệu tại cục sở hữu trí tuệ và gửi đơn vị thứ 3 để kiểm chứng về chất lượng sản phẩm hướng đến sản xuất đại trà cung ứng cho nội bộ và khách hàng bên ngoài.
- Sau khi sản phẩm Robot Lau Tấm PIN năng lượng mặt trời hoàn thành việc nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi, Công ty sẽ triển khai các sản phẩm nghiên cứu khác đem lại lợi ích cao cho doanh nghiệp và cộng đồng.

**Ghi chú (\*):** Máy CNC đầu tư bằng quỹ KHCCN khấu hao theo thời gian sử dụng 5 năm.

## 2. Báo cáo tình hình sử dụng quỹ KHCCN:

Năm 2016 Công ty đã trích lập quỹ KHCCN với giá trị là **1.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ đồng) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2016.

Trong năm 2018, Công ty đã sử dụng nguồn quỹ để chi trả chi phí cho việc nghiên cứu các đề tài với giá trị là **337.255.145 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, một trăm bốn mươi lăm đồng).



Tình hình trích lập và sử dụng quỹ KHCN cụ thể như sau:

<b>Mức trích lập năm 2016</b>	<b>Quỹ KHCN được sử dụng</b>			<b>Quỹ KHCN chuyển sang năm 2019</b>
	<b>Năm 2016</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>	
1.000.000.000	89.499.754	0	337.255.145	573.245.101

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thống nhất kinh phí sử dụng quỹ KHCN của năm 2018 như trên và chuyển giá trị còn lại sang năm 2019 để tiếp tục sử dụng phục vụ công tác nghiên cứu các đề tài của Công ty theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán*

- Căn cứ Điều lệ của công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện Gia Lai trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 như sau:

**Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 (Báo cáo riêng):**

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 đã được Công ty TNHH PWC Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận: “*Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.*”

Tóm tắt một số chỉ tiêu quan trọng của BCTC đã được kiểm toán năm 2018:

**1. Bảng cân đối kế toán:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>1.367.098</b>	<b>3.909.383</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	294.766	966.416
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.072.332	2.942.967
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>1.367.098</b>	<b>3.909.383</b>
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	201.024	1.741.576
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.166.074	2.167.807

## 2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	345.852	377.755
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	201.594	240.577
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	144.258	137.178
4	Thu nhập khác	Tr.đồng	4.570	15.011
5	Chi phí khác	Tr.đồng	10.451	3.102
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	(5.881)	11.909
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	138.377	149.087
8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	8.269	10.196
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	(599)	599
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	130.707	138.292

### Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 (Báo cáo hợp nhất):

#### 1. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>1.658.609</b>	<b>4.360.559</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	485.811	1.229.873
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.172.798	3.130.686
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>1.658.609</b>	<b>4.360.559</b>
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	340.592	1.952.624
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.318.017	2.407.935

**2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	557.093	578.943
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	317.937	371.850
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	239.156	207.093
4	Thu nhập khác	Tr.đồng	2.186	2.423
5	Chi phí khác	Tr.đồng	10.905	2.577
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	(8.719)	(154)
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	230.437	206.939
8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	21.417	20.639
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	(281)	(967)
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	209.301	187.267

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

*V/v: Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Điện Gia Lai,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Điện Gia Lai và các doanh nghiệp theo Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần điện Gia Lai ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:

- Nội dung chủ yếu của các giao dịch liên quan đến hoạt động gồm: mua bán điện; mua bán, cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản; mua bán chứng khoán/vốn; thi công, xây lắp; nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư của Công ty, công ty con; đầu tư tài chính, đầu tư dự án; giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, thực hiện các biện pháp bảo đảm nhưng không bao gồm việc cấp các khoản vay, bảo lãnh với cổ đông và người có liên quan theo quy định pháp luật.
- Giá trị cụ thể từng giao dịch thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

2. Thời gian thực hiện: từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo. Các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua trước đây có nội dung trái với Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua liên quan đến Tờ trình này sẽ hết hiệu lực kể từ ngày Tờ trình này được thông qua và có hiệu lực thi hành.

3. Trách nhiệm thực hiện các nội dung nêu tại Tờ trình này:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của Công ty và Điều lệ Công ty, quy định nội bộ của Công ty. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế.
- Hội đồng quản trị được quyền phân cấp/ủy quyền cho Ban điều hành Công ty thông qua các giao dịch này và Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị nội dung thực hiện trong kỳ họp gần nhất và các giao dịch đó phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về báo cáo, công bố thông tin.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;

Nhằm thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trên cơ sở đề nghị của Ủy Ban Kiểm toán trong số các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

*V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Luật đầu tư 2014;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Nhằm bổ sung các ngành nghề kinh doanh liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật điện của Công ty để tận dụng tối đa nguồn lực về nhân sự hiện có và gia tăng lợi nhuận của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung các ngành nghề:

- Bổ sung chi tiết cho ngành nghề Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Mã ngành: 7490): Tư vấn về năng lượng tái tạo; Kiểm toán năng lượng.
- Điều chỉnh, bổ sung chi tiết cho ngành nghề Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Mã ngành: 7110): Tư vấn khảo sát, thiết kế, thi công các công trình điện vừa và nhỏ; Tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế thi công đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110KV trở xuống); Giám sát thi công xây dựng công trình điện vừa và nhỏ, đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110 KV trở xuống); Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình (trừ dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành); Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, đánh giá sự cố và lập phương án sửa chữa, khắc phục; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng - công nghiệp; Quản lý dự án; Thiết kế lắp đặt các hệ thống điện công nghiệp, dân dụng; Thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; Tư vấn thiết kế cơ điện công trình; Tư vấn lập quy hoạch, tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, công trình cơ khí đường dây và trạm biến áp đến 110KV; Tư vấn giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình điện; Tư vấn đấu thầu.
- Bổ sung chi tiết cho ngành nghề Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Mã ngành: 7120): Thẩm tra thiết kế; Dịch vụ kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động (trừ kiểm định bình chứa khí hóa lỏng); kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ - Mã ngành: 7212.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác – Mã ngành: 7730.

Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.



2. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 của Điều lệ Công ty về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo khoản 1 Tờ trình này.
3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

*V/v phê duyệt chủ trương đầu tư phát triển điện gió.*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Điện Gia Lai,

Trên cơ sở định hướng phát triển đến 2020 và tầm nhìn đến 2022, trong đó phát triển các dự án năng lượng tái tạo. Để thuận tiện trong công tác tìm kiếm, triển khai các dự án năng lượng tái tạo nhằm hoàn thành mục tiêu chiến lược đề ra, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến việc nghiên cứu, lựa chọn và triển khai đầu tư các dự án năng lượng gió tiềm năng và có hiệu quả với chi phí đầu tư không vượt quá: 45 tỷ đồng/MW (không bao gồm VAT).
- Thời gian triển khai: Kể từ ngày được Đại hội thông qua cho đến khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thay thế, hủy bỏ.

Trân trọng kính trình đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Số: 06

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
*V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018*

- Căn cứ Điều lệ của công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.

Hội đồng quản trị đề xuất phương thức và tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018
1	Tổng doanh thu	tr.đồng	346,901	392,766
2	Tổng chi phí	tr.đồng	235,588	243,679
3	Lợi nhuận trước thuế (3 = 2 – 1)	tr.đồng	<b>111,313</b>	<b>149,087</b>
4	Thuế TNDN	tr.đồng	16,635	10,795
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN (5 = 3 – 4)	tr.đồng	<b>94,678</b>	<b>138,292</b>
6	Trích lập các quỹ	tr.đồng	<b>7,574</b>	<b>11,064</b>
6.1	- Quỹ đầu tư phát triển ((5) *3%)	tr.đồng	2,840	4,149
6.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi ((5) *5%)	tr.đồng	4,734	6,915
7	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (7 = 5 – 6)	tr.đồng	<b>87,104</b>	<b>127,228</b>
8	Khen thưởng vượt kế hoạch	tr.đồng		3,489
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	tr.đồng		44,202
10	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	tr.đồng	<b>87,104</b>	<b>167,941</b>
11	Tỷ lệ cổ tức	%		<b>7%</b>

(Mục 8 Phần khen thưởng vượt kế hoạch = Chênh lệch lợi nhuận giữa thực hiện và kế hoạch x 8%)

**Hình thức chi trả cổ tức:** Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua hình thức chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt, với mức chi trả là 7%. Thời gian thực hiện trong năm 2019 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
*V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và  
phương án phân phối lợi nhuận năm 2019*

- Căn cứ Điều lệ của công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 như sau:

- Tổng doanh thu:	<b>663.850</b>	<b>triệu đồng</b>
+ Doanh thu SXKD điện:	602.181	triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động CCDV:	6.903	triệu đồng
+ Doanh thu tài chính và thu nhập khác:	54.767	triệu đồng
- Tổng chi phí:	<b>506.751</b>	<b>triệu đồng</b>
- Lợi nhuận trước thuế:	157.099	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	141.389	triệu đồng

**Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (3%):	4.242	triệu đồng
- Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (5%):	7.069	triệu đồng
- Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ:	130.078	triệu đồng

Dự kiến tổng doanh thu hợp nhất đạt 1.013,8 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 240,2 tỷ đồng.

Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 8% - 10%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2019 phù hợp với tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty và tối ưu hóa lợi ích cho Cổ đông Công ty.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch, thống nhất giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc trích thưởng cho Công ty mức trích thưởng tối đa bằng 8% của phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
***V/v Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP***

Được thành lập từ năm 1989 với vốn kinh doanh 1,8 tỷ đồng để đầu tư nhà máy thủy điện đầu tiên có công suất 1,2MW (nhà máy Ia Đrăng 2), sau 30 năm không ngừng phát triển, quy mô của Công ty cổ phần điện Gia Lai (GEC) đã gia tăng đáng kể:

- Vốn điều lệ: tăng 1.078 lần từ 1,8 tỷ lên 1.941,8 tỷ đồng.
- Lĩnh vực thủy điện: Công suất lắp máy vận hành thủy điện cuối năm 2018 tăng lên 70 lần từ 1,2MW lên 84MW;
- Lĩnh vực điện mặt trời: Với tầm nhìn trở thành tổ chức tư nhân hàng đầu về đầu tư năng lượng tái tạo ở Việt Nam, và thực hiện chiến lược được Cổ đông và Tập đoàn giao phó, Công ty đang triển khai xây dựng 06 dự án nhà máy ĐMT với tổng công suất 302 MWp, trong đó 02 dự án công suất 117 MWp đã đưa vào vận hành thương mại cuối năm 2018. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của HĐQT, Ban điều hành và CBNV Công ty; là tiền đề để hiện thực hóa chiến lược đặt ra.
- Cùng với việc gia tăng quy mô vận hành và vốn điều lệ, tổng nguồn lực của Công ty cũng gia tăng đáng kể, trong đó nguồn lực nhân sự cũng ngày càng mở rộng. Đến cuối năm 2018 tổng nhân sự toàn Công ty tăng lên gần 350 nhân sự với nhiều nhân sự có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Nhằm ghi nhận những đóng góp của người lao động đồng thời khuyến khích cán bộ nhân viên Công ty tiếp tục gắn bó lâu dài, đồng hành cùng sự phát triển hướng đến hoàn thành mục tiêu chiến lược đến năm 2020, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt chủ trương phát hành cổ phiếu cho người lao động với các nội dung cụ thể sau:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Điện Gia Lai
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty cổ phần Điện Gia Lai (Mã chứng khoán: GEG)
- Phương án phát hành: phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP)
- Đối tượng phát hành: Cán bộ quản lý làm việc tại Công ty CP Điện Gia Lai bao gồm:
  - ✓ Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty;
  - ✓ Trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty;
  - ✓ Cán bộ quản lý và các nhân sự có chuyên môn cao của Công ty.
- Mục đích phát hành:
  - ✓ Tri ân sự đóng góp của người lao động trong thời gian qua; trong đó, ghi nhận công lao nỗ lực đóng điện thành công 117 MWp ĐMT trong năm 2018 và tiếp tục đóng điện 4 nhà máy ĐMT vào giữa năm 2019.

- ✓ Khuyến khích, thúc đẩy, tạo thêm động lực cho các nhân sự quản lý, nhân sự có chuyên môn cao tiếp tục gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty.
  - ✓ Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBNV cùng phấn đấu và hoàn thành các mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2019-2021.
  - ✓ Xây dựng chính sách đãi ngộ nhân sự để duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hiện nay, đây là nguồn lực vô giá của Công ty trước sự phát triển nóng của lĩnh vực năng lượng tái tạo ở Việt Nam.
  - ✓ Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu - nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, mang lại giá trị gia tăng ngày càng cao cho cổ đông.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 194.182.550 cổ phiếu.
  - Tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm: 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.
  - Số lượng cổ phiếu phát hành: 9,709,127 cổ phiếu.
  - Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành ESOP: 203.891.677 cổ phiếu.
  - Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông.
  - Mệnh giá mỗi cổ phần: 10.000 đồng/CP.
  - Giá phát hành: 11.000 đồng/cổ phiếu.
  - Hạn chế chuyển nhượng:
    - ✓ 30% số lượng cổ phiếu: hạn chế 06 tháng kể từ ngày phát hành.
    - ✓ 70% số lượng cổ phiếu còn lại: hạn chế 01 năm từ ngày phát hành.
  - Tiêu chí phân bổ: căn cứ vào thâm niên công tác, chức vụ và thời gian đảm nhiệm các vị trí quản lý/cán bộ chuyên môn cao và các tiêu chí điều chỉnh khác.
  - Phương án làm tròn: số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV sẽ được làm tròn xuống đơn vị hàng chục cổ phiếu.
  - Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không thực hiện quyền: Trong trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ do làm tròn xuống và nhân viên từ bỏ quyền mua số cổ phần được phân bổ thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ quyết định huỷ bỏ hoặc phân bổ số cổ phần này cho các đối tượng khác trên cơ sở các tiêu chí phân bổ đã phê duyệt.
  - Quy định thu hồi: trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, các đối tượng tham gia chương trình ESOP không tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của Công ty sẽ bị thu hồi, cụ thể theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu ESOP.
  - Thời gian phát hành: dự kiến trong Quý II/2019.
  - Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành ESOP là 106,800,397,000 đồng (một trăm lẻ sáu tỷ, tám trăm triệu, ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng) sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.
- Bước vào năm thứ 30 kỉ niệm thành lập GEC, với sự ủng hộ của Đại hội đồng cổ đông, sự nỗ lực của CBNV Công ty, đến nay GEC ngày một trưởng thành hơn, hướng tới các mục tiêu phát triển tích cực, bất kịp triển vọng ngành trong thời gian tới, Kính trình Đại hội đồng cổ đông:
- Xem xét phương án phê duyệt ESOP với mong muốn động viên kịp thời CBNV GEC tiếp tục nỗ lực hết sức vì sự phát triển của GEC, phấn đấu hoàn thành hiệu quả các mục tiêu - nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
  - ✓ Quyết định các phương án chi tiết bao gồm cả việc bổ sung, điều chỉnh, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án nêu trên theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành chỗ phiếu ESOP được triển khai hoàn thành một cách hợp pháp theo luật định.
  - ✓ Xây dựng và triển khai áp dụng quy chế phát hành cổ phiếu ESOP trên cơ sở phương án phát hành đã được Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt.
  - ✓ Quyết định danh sách cán bộ nhân viên Công ty được mua cổ phiếu và số lượng được mua của từng cán bộ nhân viên.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị:
  - ✓ Toàn quyền nghiên cứu, quyết định hủy bỏ hoặc phân bổ số cổ phần lẻ do làm tròn xuống hoặc số cổ phần do từ chối mua cho các đối tượng khác trên cơ sở các tiêu chí phân bổ đã phê duyệt.
  - ✓ Thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước, tổ chức có liên quan để triển khai thực hiện theo quy định của Pháp luật.
  - ✓ Triển khai các công việc cần thiết để thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành.
  - ✓ Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên theo quy định của Pháp luật.

Trân trọng kính trình đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

***V/v: thông qua chủ trương chuyển sàn giao dịch chứng khoán GEG  
từ Upcom sang niêm yết tại HOSE.***

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai,

Hiện nay cổ phiếu của Công ty cổ phần Điện Gia Lai, có mã chứng khoán là GEG đang giao dịch trên Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Bên cạnh HNX, các doanh nghiệp và nhà đầu tư còn biết đến Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với quy mô thị trường, số lượng chứng khoán niêm yết, khối lượng giao dịch lớn, tính thanh khoản cao hơn HNX.

Nhằm đem lại lợi ích tối đa cho cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của CTCP Điện Gia Lai trên Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE) trong năm 2019.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để chuyển sàn giao dịch chứng khoán GEG từ Upcom sang niêm yết tại HOSE.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

***V/v: Thông qua Thù lao HĐQT & Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT  
và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2019***

- Căn cứ Điều lệ của công ty,

Năm 2018, thù lao và kinh phí hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được chi theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2018 (có tháng lương 13) là: 749.879.033 đồng, trong đó thù lao tháng Chủ tịch HĐQT là 12 triệu / 1 tháng và thành viên HĐQT là 09 triệu /1 tháng, mức thù lao và dự trù kinh phí đã thực hiện trong năm 2018: 1.689.134.527 đồng.

Tuy nhiên, với quy mô và tình hình phát triển của công ty hiện nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua việc tăng thù lao hội đồng quản trị và dự trù kinh phí hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và các cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao theo chức năng nhiệm vụ: tối đa 3 tỷ Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tăng thù lao HĐQT với mức cụ thể:

STT	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG	THÙ LAO
	<b>Hội đồng quản trị</b>		130.000.000 Đồng/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	30.000.000 Đồng/tháng
2	Thành viên HĐQT	5	20.000.000 Đồng/tháng

2. Dự trù kinh phí hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và các cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao không quá 1.310.000.000.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

*V/v miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị*

- Căn cứ Điều lệ công ty;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm ngày 24/04/2019 của ông Deepak Kh.Channa, Đơn đề cử ngày 24/04/2019,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với:
  - Ông Deepak Kh.Channa - theo Đơn từ nhiệm ngày 24/04/2019.
2. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT đối với:
  - Ông : Jean-Paul Pinard: theo Đơn đề cử ngày 24/04/2019 của INTERNATIONAL FINANCE CORPORATION

*(Chi tiết thông tin ứng viên theo Sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Trân trọng kính trình đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## THẺ LỆ

### BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty,

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thẻ lệ quy định về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Điện Gia Lai.

#### **Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử**

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Danh sách cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết sẽ xác định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn người được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT**

Người được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 151 Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**

1. Trước và trong cuộc họp đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các cổ đông có quyền đề cử, ứng cử ứng viên theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Số lượng ứng viên tối thiểu bằng số lượng thành viên HĐQT cần bầu. Trường hợp số lượng các ứng viên không đủ số lượng cần thiết:
  - a) HĐQT đương nhiệm được quyền giới thiệu thêm các ứng viên cho đến khi đủ số lượng ứng viên HĐQT cần bầu.
  - b) Trường hợp HĐQT đề cử thêm theo điểm a và b nêu trên vẫn không đủ số lượng thì các cổ đông khác có quyền giới thiệu theo quy định.
  - c) Việc giới thiệu thêm ứng viên tại điểm a, b, c nêu trên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định.

#### **Điều 5. Những nguyên tắc chung về bầu cử**

1. Nguyên tắc bầu cử: Thực hiện trực tiếp và bỏ phiếu kín.
2. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được sử dụng một Phiếu bầu cử được ghi mã số cổ đông và số cổ phần đại diện.
3. Trong trường hợp người tham dự bầu cử là người đại diện theo ủy quyền (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần thuộc sở hữu của người ủy quyền.

4. Ban kiểm phiếu do Ban Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử vào thành viên HĐQT.
5. Việc bầu thành viên HĐQT sẽ được thực hiện thêm một hoặc nhiều lần trong các trường hợp sau đây:
  - a) Trường hợp có những ứng viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.
  - b) Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu cử tiếp trong số những ứng cử viên còn lại này cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.

#### **Điều 6. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu**

1. Số lượng thành viên HĐQT: 01 người;

#### **Điều 7. Phương thức bầu cử**

Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

1. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân (x) với tổng số thành viên HĐQT cần bầu. Cụ thể theo công thức như sau:

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số phiếu} \\ \text{bầu} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{quyền biểu quyết} \end{array}} \times \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số thành viên} \\ \text{HĐQT cần bầu} \end{array}}$$

Ví dụ: Số ứng cử viên thành viên HĐQT của Công ty là 05 người, số lượng thành viên HĐQT cần bầu là 03 người. Tổng số phiếu bầu cho nội dung này là Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông nhân (x) 03.

2. Cổ đông được quyền dồn hết Tổng số phiếu bầu cho một ứng cử viên hoặc chia Tổng số phiếu bầu cho một số ứng cử viên mà mình tín nhiệm.

#### **Điều 8. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử**

1. Hình thức Phiếu bầu cử:
  - a) Phiếu bầu cử được in thống nhất;
  - b) Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu treo của Công ty;
  - c) Có chữ ký của cổ đông.
2. Nội dung phiếu bầu cử: Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện nội dung sau:
  - a) Mã số cổ đông;
  - b) Tổng số cổ phần; Tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Một phiếu bầu cử thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng số cổ phần cổ đông đó nắm giữ;
  - c) Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT: được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên mỗi phiếu bầu cử.
3. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử:
  - a) Nhận phiếu bầu cử: Khi đến làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức để tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, cổ đông nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.

- b) Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây: (i) Xác định Tổng số phiếu bầu của mình đối với thành viên HĐQT; (ii) Điền số phiếu bầu mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
  - c) Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu cử khác.
4. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:
- a) Không phải là phiếu bầu cử theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty.
  - b) Phiếu bầu cử không được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tự ký và điền tên theo quy định ở trên.
  - c) Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn, bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
  - d) Phiếu bầu cử mà trong đó khi cộng lại, số quyền biểu quyết do cổ đông tự điền vào có tổng số lớn hơn số quyền biểu quyết mà cổ đông đó có.
  - e) Phiếu bầu cử có số lượng ứng cử viên được tín nhiệm lớn hơn số lượng cần bầu.
  - f) Phiếu bầu cử được chuyển đến ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

#### **Điều 9. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội;
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Đại diện Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **Điều 10. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT theo nguyên tắc bầu dồn phiếu**

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

#### **Điều 11. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử.
2. Nội dung biên bản kiểm phiếu bầu cử bao gồm: thông tin Công ty; nội dung bầu; nguyên tắc, phương thức bầu; danh sách ứng cử viên được ĐHĐCĐ thông qua; kết quả kiểm phiếu trong đó nêu rõ số phiếu bầu cử phát ra, số phiếu bầu cử thu về, số thiếu phiếu bầu cử hợp lệ, số phiếu bầu cử không hợp lệ; kết quả bầu cử trong đó nêu rõ họ và tên ứng viên, số phiếu được bầu, tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ; kết quả trúng cử.
3. Công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Thê lệ bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi Đại hội cổ đông của Công ty CP Điện Gia Lai tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2019 thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

## HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU

Giả sử ĐHĐCĐ tiến hành bầu 02 TV.HĐQT trong tổng số 05 ứng cử viên vào vị trí TV.HĐQT

1. Cách thức bầu: xác định Tổng số phiếu bầu của một cổ đông (và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông):

**Tổng số phiếu bầu = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và/hoặc đại diện x 02**

2. Cách thức ghi phiếu bầu:

Ví dụ: Bầu TV.HĐQT

Cổ đông A nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết thực hiện bầu 02 TV.HĐQT thì Tổng số phiếu bầu của Cổ đông A là:

$$1.000.000 \times 2 = 2.000.000 \text{ phiếu bầu}$$

Cổ đông A tiến hành bầu đòn phiếu theo các cách thức sau:

- a. Dùng 2.000.000 phiếu bầu để bầu cho 01 ứng viên TV.HĐQT:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	0
2	Trần C	0
3	Lê D	2.000.0000
4	Võ E	0
5	Trương F	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.000.000</b>

- b. Chia đều 2.000.000 phiếu bầu cho 05 ứng viên TV.HĐQT:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	400.000
2	Trần C	400.000
3	Lê D	400.000
4	Võ E	400.000
5	Trương F	400.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.000.000</b>

- c. Chia 2.000.000 phiếu bầu cho một số ứng viên TV.HĐQT theo tỷ lệ khác nhau.

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	500.000
2	Trần C	300.000
3	Lê D	1.000.000
4	Võ E	0
5	Trương F	200.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.000.000</b>

- d. Không bầu cho bất kỳ ứng viên TV.HĐQT nào

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	
2	Trần C	
3	Lê D	
4	Võ E	
5	Trương F	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>0</b>



**PHIẾU BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HĐQT**

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018  
NGÀY 26/04/2019**

<b>MÃ SỐ PHIẾU BẦU CỬ</b>		<b>GEC 001</b>
(a)	Tổng số <b>CỔ PHẦN</b> (tham dự và ủy quyền)	100.000
(b)	Tổng số <b>THÀNH VIÊN</b> cần bầu	4
(c)	Tổng số <b>PHIẾU</b> biểu quyết (c) = (a) x (b)	400.000
<b>STT</b>	<b>HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN</b>	<b>SỐ PHIẾU BẦU</b>
1	Nguyễn Văn A	100.000
2	Nguyễn Văn B	100.000
3	Nguyễn Văn C	100.000
4	Nguyễn Văn D	100.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>400.000</b>

**Cổ đông ký tên**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

## **ĐƠN TỪ NHIỆM CỦA ÔNG DEEPAK C.KHANNA**

### **Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT không điều hành**

Tôi sẽ nghỉ hưu từ Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC) trong thời gian ngắn sắp tới và sẽ không đảm nhận vị trí giám đốc được đề cử của IFC nữa.

Theo đó, tôi Deepak C. Khanna, đề nghị từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai, và có hiệu lực ngay lập tức.

Vui lòng chấp nhận đơn từ nhiệm của tôi và gửi đơn này tới với các cơ quan liên quan. Vui lòng thông báo cho tôi và IFC sau khi các thủ tục được hoàn thành và tôi chính thức không còn là thành viên HĐQT của GEC.

Tôi thật vinh dự khi được làm việc với đội ngũ nhân viên có trình độ cao và các thành viên HĐQT tại GEC - HĐQT đã giúp Công ty phát triển một cách hiệu quả để trở thành một Công ty tư nhân hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng tái tạo tại Việt Nam. Cuộc hành trình không phải lúc nào cũng dễ dàng, nhưng với sự giao tiếp và tương tác chặt chẽ, chúng ta đã có thể giải quyết các vấn đề còn tồn tại và đạt được tiến bộ tổng thể. Chúng ta đã cùng nhau tạo nên nền móng vững chắc cho sự phát triển. Hãy chấp nhận những lời chúc tốt đẹp nhất của tôi đến "đội ngũ" GEC vì một tương lai thịnh vượng.

Trân trọng

## TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN ĐƯỢC ĐỀ CỬ

**JEAN-PAUL PINARD**

60 đường Bayshore, tháp Jade #30-01, Singapore 469982

ĐT: (65) 9389-8060 ▼ (65) 6651-7064 ▼ email: [jeanpaul\\_pinard@yahoo.com](mailto:jeanpaul_pinard@yahoo.com)

---

Hạ tầng ▼ Kinh doanh nông nghiệp ▼ Lĩnh vực năng lượng ▼ Các chính sách kinh doanh ▼ Các vấn đề môi trường  
Cấu trúc tài chính ▼ Ngân hàng đầu tư ▼ Quỹ tư nhân

### **KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN**

#### **Chức giám đốc/thành viên**

- Công ty TNHH Quốc tế Olam (Singapore) Giám đốc độc lập không điều hành, Chủ tịch, Ủy ban trách nhiệm và bền vững công ty; Thành viên, Ủy ban đầu tư và vốn; Thành viên, Ủy ban đền bù và nhân sự (2008 đến nay)
- Zalagh Holding S.A (Morocco), Thành viên, Ban kiểm soát (2014-2016)
- Công ty rượu vang Trường Dụ Yên Đài/Tập đoàn Trường Dụ Yên Đài (Trung Quốc), Giám đốc không điều hành (2007-2014)
- United Trading AS (Tập đoàn Sodrugestvo) (Đan Mạch/Nga), Giám đốc không điều hành (2008-2010)
- Quỹ kinh doanh nông nghiệp Pampa (Mỹ la tinh), Ủy ban tham mưu, Thành viên (2007-2010)

#### **Tập đoàn tài chính quốc tế, Thủ đô Washington**

**1991-2007**

#### ***Giám đốc, Phòng kinh doanh nông nghiệp***

**2001-2007**

Quản lý danh mục đầu vốn chủ và nợ toàn cầu của Tập đoàn trong ngành thực phẩm và nông nghiệp. Thành lập Phòng như một công tác viên quan trọng cho chương trình đầu tư, tác động phát triển và sinh lợi của IFC. Mở rộng phạm vi các sản phẩm tài chính (công ty, dự án và tài chính thương mại) và các hoạt động phạm vi địa lý, tập trung chủ yếu Mỹ La tinh, Đông Âu, Đông Nam Á và Châu Phi. Phát triển các chương trình chuyên biệt để giải quyết các vấn đề nhiên liệu sinh học, sức khỏe động vật và an toàn thực phẩm. Tiên phong sáng kiến mới để thúc đẩy nông nghiệp bền vững ở những nơi có môi trường nhạy cảm.

#### **Thành viên:**

Giám đốc không điều hành, Công ty TNHH rượu vang Trường Dụ Yên Đài (Trung Quốc)

Giám đốc không điều hành, Công ty TNHH tập đoàn rượu vang Trường Dụ Yên Đài (Trung Quốc)

Thành viên, sáng kiến nông nghiệp bền vững, Ủy ban tham mưu (Brussels)

#### ***Phó phòng, Phòng đầu tư, Năng lượng***

**1997-2000**

Đồng quản lý nhóm chịu trách nhiệm danh mục đầu tư nợ vay, thứ cấp và vốn ở các công ty điện (bao gồm tham gia quỹ đầu tư khu vực và toàn cầu).

Thành viên: Giám đốc, Quỹ tái cấu trúc thứ cấp Châu Á (Singapore)

Giám đốc không điều hành, Tập đoàn năng lượng Manah (Oman)

#### ***Trưởng phòng, Phòng lọc dầu và hóa dầu***

**1993-1997**

Thành lập khối mới chịu trách nhiệm đầu tư ngành lọc dầu và hóa dầu. Đưa IFC tham gia các giao dịch điểm mốc đối với các dự án lọc dầu và hóa dầu trọng điểm thân thiện môi trường ở Châu Á và Mỹ la tinh được hỗ trợ bằng khoản vay phân kỳ. Giới thiệu các công ty khu vực đến thị trường vốn thế giới.

#### ***Trưởng phòng, Phòng Châu Phi***

**1991-1992**

Quản trị danh mục vốn vay và vốn chủ IFC ở các quốc gia Tây Phi. Tập trung vào lĩnh vực mỏ và dệt.

***Ngân hàng thế giới về tái thiết và phát triển, thủ đô Washington*** **1976-1990**  
Chuyên viên dự án cấp cao, ngành dầu/khí và năng lượng (1982-1990)  
Trợ lý nhân sự cho Giám đốc, Phòng năng lượng (1981-1982)  
Chuyên viên đánh giá, Phòng đánh giá các hoạt động (1977-1981)

***Viện phân tích chính sách, La Jolla, California*** **1972-1975**  
Phòng chính sách kinh tế, mô hình kinh tế

**BẰNG CẤP**

**Tiến sỹ kinh tế, Đại học California, San Diego**

Thương mại thế giới và Tài chính công ty

Học bổng của Đại học California

**Đại học bách khoa, Paris, Pháp**

Kỹ sư

**PHỤ LỤC 01:**

**Đính kèm Tờ trình số 02 ngày 26/04/2019 trình ĐHCĐ thường niên năm 2018 v/v thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty**

<b>STT</b>	<b>Tên Công ty</b>	<b>Mã số doanh nghiệp</b>
<b>A.</b>	<b>Nhóm công ty liên quan đến GEC.</b>	
1.	Công ty TNHH MTV Thủy điện Thượng Lộ	3301515921
2.	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp và Cơ điện Gia Lai	5900798510
3.	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Phát triển năng lượng Gia Lai	5900944828
4.	Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai	5900288566
5.	Công ty Cổ phần Thủy điện Kênh Bắc – Ayun Hạ	5900437271
6.	Công ty Cổ phần Điện TTC Đức Huệ - Long An	1101860490
7.	Công ty Cổ phần Điện Mặt Trời TTC Đức Huệ – Long An	1101860483
8.	Công ty Cổ phần Điện TTC Tây Sơn – Bình Định	4101495490
9.	Công ty Cổ phần Điện Mặt Trời TTC – Tây Sơn – Bình Định	4101495483
10.	Công ty Cổ phần Điện TTC Bắc Bình – Bình Thuận	3401154450
11.	Công ty Cổ phần Điện Mặt Trời TTC Bắc Bình – Bình Thuận	3401154443
12.	Công ty Cổ phần Năng Lượng TTC Bắc Bình – Bình Thuận	3401154852
13.	Công ty Cổ phần Nhà máy Điện mặt trời Trúc Sơn	6400396685
<b>B.</b>	<b>Nhóm công ty liên quan của cổ đông lớn: Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công</b>	
14.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	0301466073
15.	Công ty Cổ phần Thành Thành Công- Biên Hòa	3900244389
16.	Công ty Cổ phần Năng lượng TTC	0314232731
17.	Công ty Cổ phần Thủy Điện Trường Phú	3300507847
18.	Công ty TNHH MTV Đường TTC Biên Hòa – Đồng Nai	3600495818
19.	Công ty TNHH Một thành viên Thành Thành Công Gia Lai	5900421955
20.	Công ty TNHH Một thành viên Đường Biên Hòa - Ninh Hòa	4200636590
21.	Công ty TNHH Hải Vi	3900244283
22.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa – Phan Rang	4500138596
23.	Công ty Cổ phần sản xuất thương mại Cồn Thành Thành Công	3901183393
24.	Công ty Cổ phần Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Biên Hòa	0313733213
25.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong	3900243272
26.	Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh	3900243272
27.	Công ty TNHH Một Thành Viên Nước Míaqua	3901241327
28.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	5900764381
29.	Công ty Cổ phần Biên Hòa – Thành Long	3900854955
30.	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công	3700594361
31.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương Mại Bao Bì Thành Thành Công	1200482095

32.	Công ty Cổ phần Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công	3901162964
33.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công	3500753423
34.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng	5800396328
35.	Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Bình	0302294892
36.	Công ty Cổ phần Du lịch Bến Tre	1300381220
37.	Công ty Cổ phần Du lịch Thăng Lợi	4200351556
38.	Công ty Cổ phần Du lịch Núi Tà Cú	3400436653
39.	Công ty TNHH Du lịch TTC	4200351556
40.	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Thuận	4500232976
41.	Công ty Cổ phần Nhà hàng Ngọc Lan Đình	0305445099
42.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Đà Lạt	5801088534
43.	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công	3900471864
44.	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	0303315400
45.	Công ty Cổ phần Khai thác và quản lý khu công nghiệp Đặng Huỳnh	1100782200
46.	Công ty Cổ phần In Thanh Niên	0301326407
47.	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân	1701024018
48.	Công ty TNHH Toàn Thịnh Phát Bình Thuận	3400837253
49.	Công ty TNHH Một Thành Viên Kinh Doanh Dịch Vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	0305829634
50.	Công ty Cổ phần Giáo dục Thành Thành Công	3601478519
51.	Công ty Cổ phần Thành Thành Nam	0312907273
52.	Công ty Cổ phần Giao Dịch Hàng Hóa Sơn Tín	0309139367
53.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Sơn Nhất	0313087961
54.	Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng Dịch vụ Hoa Đồng	0301616554
55.	Công ty Cổ phần Thương Tín Tàu Cuốc	0311349756
56.	Công ty Cổ phần Mai Lan	0302694361
57.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển bất động sản Đông Sài Gòn	0310195302
58.	Công ty Cổ phần Bao bì Kho bãi Bình Tây	0303256882
59.	Công ty Cổ phần May Tiến Phát	2100254530
60.	Công ty TNHH Thương Tín – CJ Cầu Tre	0314639132
61.	Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý bất động sản Sài Gòn Thương Tín	0313552626
62.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh bất động sản Hùng Anh Năm	0305466229
63.	Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	0400657801
64.	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Phòng Plaza	0200725331
65.	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	0315177868
66.	Công ty TNHH MTV Đầu tư bất động sản TTC Land Phú Quốc	1702154595
67.	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TTC Land Long An	1101890706
68.	Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản TTC Land Hưng Điền	0315544652
69.	Công ty Cổ phần Cà phê Tín Nghĩa	3603425174

70.	Công ty Cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa	3600283394
71.	Công ty Cổ phần Chè Ngọc Bảo	5801278623
72.	Công ty Cổ phần Bất động sản Thành Thành Công Tân Thắng	0312909425
73.	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kết cấu Thép Đại Tín	0313911610
74.	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng xanh TTC	3901241856
75.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Năng lượng TTC	3901241863
76.	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Đa Kai	0304364584
77.	Công ty Cổ phần Lộc Thổ	3901218896
78.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Tâm Bình An	1101806101
79.	Công ty TNHH MTV Tư vấn Sài Gòn Thương Tín	0304851612
80.	Công ty Cổ phần Điện Gió Mê Kông	1301026733
81.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa	4201575358
82.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai	5900974477
<b>C.</b>	<b>Nhóm công ty liên quan của cổ đông lớn:</b> Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Bến Tre	
83.	Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Bến Tre	1300104040
<b>D.</b>	Tổ chức tài chính quốc tế IFC	
<b>E.</b>	Công ty TNHH AVH PTE	



**BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**I. THÔNG TIN CÔNG TY:**

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (GEC)**
2. Địa chỉ trụ sở chính: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
3. Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 5900181213 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010, thay đổi lần thứ 15 ngày 26/10/2018.

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, TỶ LỆ THAM DỰ:**

1. Thời gian: từ 08h00, ngày 26/04/2019
2. Địa điểm: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Tỷ lệ tham dự:

Ông/Bà [...] đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- a. Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội: 1.698 cổ đông, sở hữu 194.182.550 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- b. Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: [...] cổ đông, sở hữu [...] cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm [...] % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ công ty và quy định pháp luật.

**III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP:**

**1. Thông qua Nội quy làm việc tại ĐHĐCĐ**

Ông/Bà [...] đại diện Ban tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**2. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018**

Ông/Bà [...] đại diện Ban tổ chức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**3. Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:**

Ông/Bà [...] đại diện Ban tổ chức trình bày danh sách dự kiến thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, cụ thể:

**a. Ban Chủ tọa:**

- |                        |                 |              |
|------------------------|-----------------|--------------|
| i. Ông Tân Xuân Hiến   | Chủ tịch HĐQT   | - Chủ tọa    |
| ii. Ông                | Thành viên HĐQT | - Thành viên |
| iii. Bà Nguyễn Thái Hà | Tổng Giám đốc   | - Thành viên |
| iv. [...]              | [...]           | - Thành viên |



**b. Ban thư ký:**

- |                     |                      |              |
|---------------------|----------------------|--------------|
| i. Ông Mai Văn Định | Chuyên viên Pháp chế | - Trưởng ban |
| ii. Bà [...]        | Nhân viên VPCT       | - Thành viên |

**c. Ban kiểm phiếu:**

- |               |                   |              |
|---------------|-------------------|--------------|
| i. Bà [...]   | Chuyên viên [...] | - Trưởng ban |
| ii. Bà [...]  | Chuyên viên [...] | - Thành viên |
| iii. Bà [...] | [...]             | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**4. Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện trong năm:**

**a. Báo cáo của Hội đồng quản trị:**

Ông **Tân Xuân Hiến** đã đọc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**b. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán**

Bà [...] đã đọc Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2018.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**c. Báo cáo của Ban Điều hành:**

Bà **Nguyễn Thái Hà** đã đọc Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

*(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).*

**5. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ**

Ông [...] và ông [...] lần lượt đọc các tờ trình xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- a. **Tờ trình 01: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.**
- b. **Tờ trình 02: Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan (là tổ chức/pháp nhân)**
- c. **Tờ trình 03: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019**
- d. **Tờ trình 04: Bổ sung ngành nghề kinh doanh**
- e. **Tờ trình 05: Phê duyệt đầu tư các dự án điện gió**
- f. **Tờ trình 06: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**
- g. **Tờ trình 07: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**
- h. **Tờ trình 08: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP**
- i. **Tờ trình 09: V/v: thông qua chủ trương chuyển sàn giao dịch chứng khoán GEG từ Upcom sang niêm yết tại HOSE.**
- j. **Tờ trình 10: Thông qua Thù lao HĐQT & Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2019**
- k. **Tờ trình 11: Thông qua miễn nhiệm & bầu bổ sung TV HĐQT**

**6. Đại hội tiến hành thảo luận, phát biểu về các Báo cáo, Tờ trình.**

**7. Đại hội tiến hành bầu cử**

**8. Đại hội nghỉ giải lao.**

Đại hội nghỉ giải lao 20 phút

## IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

**1. Kết quả biểu quyết, thông qua các vấn đề tại cuộc họp.**

- a. Lúc 10 giờ 20 phút, Bà [...] công bố kết quả biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình và kết quả bầu cử.
- b. Kết quả biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Bà [...] – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình đối với từng vấn đề như sau:

Stt	Nội dung thông qua	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Số lượng CP biểu quyết thông qua	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
<b>I. Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện năm 2018</b>				
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018			
2	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT năm 2018			
3	Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn			
4	Báo cáo tình hình quản lý quỹ khoa học công nghệ Công ty			
5	Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch năm 2019			
<b>II. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ</b>				
1	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán			
2	Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan (là tổ chức/pháp nhân)			
3	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019			
4	Bổ sung ngành nghề kinh doanh			
5	Phê duyệt đầu tư các dự án điện gió			
6	Thông qua phương án phân			

	phối lợi nhuận năm 2018			
7	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019			
8	Tờ trình 09: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP			
9	Tờ trình 10 : V/v: thông qua chủ trương chuyển sàn giao dịch chứng khoán GEG từ Upcom sang niêm yết tại HOSE.			
10	Thông qua Thù lao HĐQT & Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2019			
11	Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT			

## 2. Tổng kết Đại hội

### Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà [...] – thành viên Ban Thư ký công bố toàn văn Biên bản của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

## 3. Bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai kết thúc vào lúc 11 giờ 30 cùng ngày. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai, theo dõi việc thực hiện các nội dung được Đại hội thông qua.

Biên bản này được lập 01 bản bằng tiếng Việt, 01 bản bằng tiếng Anh. Biên bản này có hiệu lực ngay sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của công ty Công ty Cổ phần Điện Gia Lai vào lúc 11 giờ 30 ngày 26/04/2019.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ** **CHỦ TỌA**

**Mai Văn Định**

**Tân Xuân Hiến**